

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

**KỶ NIỆM 74 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
(22/12/1944 – 22/12/2018)**



LỄ THÀNH LẬP ĐỘI VIỆT NAM TUYÊN TRUYỀN GIẢI PHÓNG QUÂN

Thực hiện Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân của lãnh tụ Hồ Chí Minh, 17h ngày 22/12/1944, tại triền núi Dền Sinh, nhánh núi Slam Cao thuộc dải Khuai Giáng (rừng Trần Hưng Đạo), tổng Hoàng Hoa Thám (xã Tam Kim), châu Nguyên Bình, Lễ thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân (VNTTGPQ) được tiến hành.



Nhà bia trung tâm tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt rừng Trần Hưng Đạo, xã Tam Kim (Nguyên Bình), nơi thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân.

Dưới tán lá rừng già xanh thắm, 34 đội viên mang súng bên mình, xếp thành ba hàng dọc nghiêm trang trước lá cờ đỏ sao vàng năm cánh. Tham dự buổi lễ có đại biểu Liên Tỉnh ủy Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn, đại diện các đoàn thể Cứu quốc và đại biểu tiêu biểu đại diện cho nhân dân các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Mông của châu Nguyên Bình, Cao Bằng, Bắc Kạn.

Trong giờ phút thiêng liêng, đứng trên kỳ đài trước hàng quân, đồng chí Võ Nguyên Giáp được Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ chỉ huy và tuyên bố thành lập, nêu rõ nhiệm vụ của Đội VNTTGPQ đối với Tổ quốc: “... Giải phóng quân là một đội quân rất trọng kỷ luật, tuyệt đối phục tùng thượng lệnh, là một đội quân giàu tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ.

kinh nghiệm của chúng ta còn non nhưng có làm mới có kinh nghiệm và làm tất nhiên sẽ có kinh nghiệm. Chúng ta tin ở thắng lợi... Theo chỉ thị của Đoàn thể, dưới lá cờ đỏ sao vàng năm cánh, tôi xin tuyên bố Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân thành lập và hạ lệnh cho các đồng chí tiến lên trên con đường vũ trang tranh đấu”.

Sau đó, đồng chí Võ Nguyên Giáp long trọng đọc *Mười lời thề danh dự*, sau mỗi lời thề, các đội viên nghiêm trang giơ tay tuyên thệ, hô vang “*Xin thề*”. Đại diện Liên Tỉnh ủy, các tổ chức Hội Phụ nữ, Thanh niên, Nông dân, lực lượng vũ trang địa phương đọc lời chào mừng Đội ra đời, tin tưởng Đội sẽ hoàn thành nhiệm vụ mà Đoàn thể giao phó.

Toàn đội được biên chế thành ba tiểu đội, Đội trưởng là đồng chí Trần Văn Kỳ (bí danh Trần Sơn Hùng, Hoàng Sâm), dân tộc Kinh, quê ở Lệ Sơn, huyện Tuyên Hóa (Quảng Bình); đồng chí Dương Mạc Thạch (bí danh Xích Thắng), dân tộc Tày, quê Minh Tâm, Nguyên Bình (Cao Bằng) làm Chính trị viên; đồng chí Hoàng Văn Xiêm (bí danh Ngô Quốc Bình, Hoàng Văn Thái), dân tộc Kinh, quê Tây An, Tiên Hải (Thái Bình) phụ trách kế hoạch - tình báo. Chiến sĩ của Đội gồm những người con ưu tú của 6 tỉnh, trong đó, Cao Bằng 25 đồng chí (Tày 16, Nùng 6, Kinh 1, Dao 1, Mông 1), Bắc Kạn 3 đồng chí, Thái Nguyên 2 đồng chí, Quảng Bình 2 đồng chí, Lạng Sơn 1 đồng chí, Thái Bình 1 đồng chí; toàn Đội đặt dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng do đồng chí Dương Mạc Thạch làm Bí thư.

Buổi lễ kết thúc, các đội viên và đại biểu dự bữa cơm nhạt không rau, không muối bên cạnh nơi thành lập để nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ của người chiến sĩ cách mạng. Sau bữa cơm là đêm du kích đầm ấm, cảm động với những nội dung chính trị sâu sắc. Các đội viên, đại biểu vô cùng phấn khởi và tin tưởng vào tiền đồ tươi sáng của Đội.

Vừa mới ra đời, Đội VNTTGPQ đã lập công xuất sắc, tiêu diệt gọn hai đồn Phai Khắt, Nà Ngần, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh trước khi thành lập Đội: “Trận đầu ra quân phải đánh thắng”.

Ý NGHĨA TÊN GỌI QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

1. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân là tên của đội quân chủ lực của Mặt trận Việt Minh từ tháng 12-1944 đến tháng 5-1945. Đây là tổ chức quân sự được công nhận là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngày thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, 22-12-1944, sau này đã được chọn làm ngày thành lập của Quân đội nhân dân Việt Nam.



Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam) thành lập ngày 22-12-1944. Ảnh tư liệu.

Bối cảnh ra đời: Trước đòi hỏi của tình hình đấu tranh cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy đến lúc phải thành lập một lực lượng vũ trang chủ lực, nòng cốt lấy từ các cán bộ, đội viên du kích năng nổ. Bác và Ban thường vụ Trung ương Đảng chỉ định đồng chí Võ Nguyên Giáp đảm nhiệm công việc thành lập lực lượng vũ trang tập trung. Trong “Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân” của Bác Hồ, đã nói rõ ý nghĩa lịch sử, nhiệm vụ của đội quân chủ lực đầu tiên:

“1. Tên: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, nghĩa là chính trị quan trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền. Vì muốn có kết quả thì về quân sự, nguyên tắc chính là tập trung lực lượng, cho nên, theo chỉ thị mới của Đoàn thể, sẽ chọn lọc trong hàng ngũ những du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ và đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội chủ lực.

Vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc kháng chiến của toàn dân cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, cho nên trong khi tập trung lực lượng để lập một đội quân đầu tiên, cần phải duy trì lực lượng vũ trang trong các địa phương cùng phối hợp hành động và giúp đỡ về mọi phương diện. Đội quân chủ lực trái lại có nhiệm vụ diu dắt các đội vũ trang của địa phương, giúp đỡ huấn luyện, giúp đỡ vũ khí nếu có thể được, làm cho các đội này trường thành mãi lên.

2. Đối với các đội vũ trang địa phương: Đưa cán bộ địa phương về huấn luyện, tung các cán bộ đã huấn luyện đi các địa phương, trao đổi kinh nghiệm, liên lạc thông suốt, phối hợp tác chiến.

3. Về chiến thuật: Vận dụng lối đánh du kích, bí mật, nhanh chóng, tích cực, nay đông, mai tây, lai vô ảnh, khứ vô tung.

Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân là đội quân đàn anh, mong cho chúng có những đội đàn em khác.

Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của Giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Bắc chí Nam, khắp đất nước Việt Nam”.

2. Việt Nam Giải phóng quân là tên gọi của QĐND Việt Nam từ tháng 5 đến tháng 11-1945. Việt Nam Giải phóng quân thành lập ngày 15-5-1945, tại Định Biên Thượng (Chợ Chu, Thái Nguyên) trên cơ sở thống nhất từ các đơn vị Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân,

Cứu quốc quân cùng các tổ chức vũ trang cách mạng tập trung của cả nước, theo nghị quyết của Hội nghị quân sự Bắc Kỳ (tháng 4-1945) họp tại Hiệp Hòa (Bắc Giang).

Bối cảnh lịch sử: Trong lúc cả nước ta sục sôi không khí cách mạng thì Chiến tranh thế giới lần thứ 2 bước vào những ngày kết thúc.

Ngày 7-5-1945, phát xít Đức - Ý đầu hàng Đồng minh. Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông, chủ lực của phát xít Nhật; sự sụp đổ hoàn toàn của phát xít Nhật chỉ còn tính từng giờ.

Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam được họp ở Tân Trào từ ngày 13 đến 15-8-1945 trong không khí hết sức khẩn trương. Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Theo lệnh Tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng, của Tổng bộ Việt Minh và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả nước đứng dậy. 14 giờ ngày 16-8-1945, đơn vị chủ lực của Việt Nam giải phóng quân xuất phát từ Tân Trào tiến đánh thị xã Thái Nguyên. Mục tiêu tiến công của Giải phóng quân lúc này không còn là những đồn bốt, châu lỵ mà là những căn cứ chính của địch, các thị trấn, thị xã. Lời căn dặn của Bác Hồ: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập".

Ngày 21-8-1945, quân Nhật đầu hàng. Tuyên Quang được giải phóng. Thắng lợi của cuộc đánh chiếm các tỉnh lỵ Thái Nguyên, Tuyên Quang là thắng lợi của Quân giải phóng đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng chính trị, dùng cả quân sự, chính trị và binh vận để tiến công địch.

Chỉ trong vòng 12 ngày (từ 14 đến 25-8-1945), Tổng khởi nghĩa tháng Tám đã thắng lợi trong cả nước. Chính quyền cách mạng của nhân dân được thành lập từ Trung ương đến khắp các thôn xã. Ngày 2-9-1945, tại quảng trường Ba Đình Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời.

3. Vệ quốc đoàn: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã lâm vào tình thế hiểm nghèo, thù trong, giặc ngoài. Ở phía Bắc, quân đội Tưởng Giới Thạch tiến vào giải giáp quân Nhật. Ở phía Nam, thực dân Anh mở đường cho thực dân Pháp tiến vào với âm mưu biến Việt Nam trở về thời kỳ thuộc địa. Lúc này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta tiến hành sách lược mềm dẻo "Dĩ bất biến, ứng vạn biến", để giữ vững nền độc lập non trẻ. Trước sức ép của quân Tưởng Giới Thạch, ta linh động đưa Đảng ta vào hoạt động bí mật, Đảng tuyên bố "tự giải tán". Để đáp ứng yêu sách của quân Tưởng đòi giải tán quân đội chính quy, tháng 11-1945, Việt Nam giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn (còn gọi là Vệ quốc quân). Lúc này quân số quân đội ta khoảng 50.000 người, tổ chức thành khoảng 40 chi đội ở hầu hết các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ. Một số chi đội đã "Nam tiến" để giúp quân dân miền Nam chống lại thực dân Pháp đang tấn công xâm lược trở lại ở Nam Bộ.

4. Quân đội Quốc gia Việt Nam: Ngày 22-5-1946, theo Sắc lệnh 71/SL của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Vệ quốc đoàn đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam, được đặt dưới sự chỉ huy tập trung thống nhất của Bộ Tổng tham mưu. Quân đội ta lúc này tổ chức biên chế thống nhất theo trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội... Cùng với việc xây dựng quân đội quốc gia, Chính phủ ta đặc biệt coi trọng việc xây dựng lực lượng vũ trang quần chúng, lực lượng bán vũ trang, bao gồm: dân quân ở nông thôn và tự vệ ở đô thị. Trong thời kỳ 1945-1950, có những người lính trong quân đội thực dân, đế quốc sang xâm lược Việt Nam, bị cảm hóa bởi cuộc kháng chiến vệ quốc chính nghĩa của quân dân ta đã tình nguyện gia nhập Quân đội ta, tham gia chiến đấu và công tác ở nhiều lĩnh vực như chỉ huy, tham mưu, kỹ thuật, huấn luyện, quân y, quân giới, tuyên truyền... Nhiều người được giao trọng trách và phong quân hàm sĩ quan. Họ đã góp phần không nhỏ trong việc xây dựng Quân đội Quốc gia Việt Nam trong buổi ban đầu xây dựng lực lượng.

5. Quân đội nhân dân Việt Nam: Từ năm 1950, Quân đội Quốc gia Việt Nam được đổi tên thành Quân đội nhân dân Việt Nam. Tên gọi "Quân đội nhân dân" là do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt với ý nghĩa "từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, vì nhân dân phục vụ".



Ảnh minh họa: qdnd.vn.

Cũng thời gian này, các đại đoàn (đơn vị tương đương sư đoàn) chủ lực quan trọng như các đại đoàn 308, 304, 312, 320, 316, 325, 351 lần lượt được thành lập, đến nay vẫn là những đơn vị chủ lực của Quân đội nhân dân Việt Nam. Từ một đội quân chỉ vài trăm người khi tham gia Tổng khởi nghĩa, Quân đội nhân dân Việt Nam đã phát triển thành quân đội với các sư đoàn chủ lực mạnh, lập nên những chiến công lẫy lừng mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử ngày 7-5-1954, đập tan mưu toan thiết lập lại chế độ thuộc địa của thực dân Pháp.

Tên gọi Quân đội nhân dân Việt Nam trở nên quen thuộc với nhân dân từ đó đến nay. Sau khi Hiệp định Giơnevơ năm 1954 được ký kết, đất nước Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền. Nhân dân Việt Nam đứng trước hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước. Nhiệm vụ của quân đội thời kỳ này là vừa xây dựng chính quy, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa vừa tham gia đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 15-2-1961, Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, lực lượng quân sự của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập trên cơ sở thống nhất lực lượng vũ trang tại chỗ và lực lượng tăng viện từ miền Bắc. Trước sự can thiệp trực tiếp của quân đội Mỹ, Quân đội nhân dân Việt Nam đã sát cánh cùng với nhân dân và các lực lượng vũ trang khác, tiến hành chiến tranh toàn dân, toàn diện, lâu dài và gian khổ, lập nên những kỳ tích mà tiêu biểu là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1968, chống chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân của Mỹ ở miền Bắc mà đỉnh cao là chiến dịch "Điện Biên Phủ trên không" tháng 12-1972; kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử vào ngày 30-4-1975, thống nhất đất nước, mở ra thời kỳ phát triển mới cho đất nước.

Như vậy, Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam là một cái tên mới xuất hiện, nhưng là một bộ phận không tách rời của Quân đội nhân dân Việt Nam. Thực tế lịch sử cho thấy, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, Quân giải phóng miền Nam Việt Nam đã hoàn thành sứ mệnh, vai trò lịch sử vẻ vang của mình. Sau năm 1975, đất nước thống nhất, Quân giải phóng miền Nam Việt Nam hợp nhất với Quân đội nhân dân Việt Nam, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Hiện nay, Quân đội nhân dân Việt Nam có lực lượng thường trực gồm bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương với tổng quân số khoảng 450.000 người và lực lượng quân dự bị khoảng 5 triệu người. Bộ đội chủ lực là thành phần nòng cốt của Quân đội nhân dân Việt Nam gồm lực lượng cơ động của các quân đoàn, quân chủng, binh chủng, bộ đội chủ lực của quân khu và bộ đội chuyên môn kỹ thuật. Bên cạnh các đơn vị huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu còn có hệ thống hoàn chỉnh các đơn vị bảo đảm hậu cần, kỹ thuật; các học viện, viện nghiên cứu, các trường đào tạo sĩ quan và trường nghiệp vụ các cấp.

Mai Danh Thư // <http://www.qdnd.vn>

BẢN CHẤT, TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thượng tướng Song Hào-một cán bộ ưu tú của Đảng, nhà chính trị, quân sự tài năng, có nhiều đóng góp to lớn đối với sự trưởng thành và lớn mạnh của Quân đội ta, trong đó đồng chí khẳng định những nội dung cơ bản về phát huy bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam.

QĐND Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, xây dựng, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện; mang bản chất giai cấp công nhân (GCCN), có tính nhân dân và dân tộc sâu sắc. Theo Thượng tướng Song Hào, bản chất đó được thể hiện qua “trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; có ý chí quyết chiến quyết thắng rất cao, anh dũng chiến đấu, cần cù lao động, tận tụy công tác; thông minh sáng tạo trong hành động; đoàn kết nội bộ chặt chẽ, dân chủ tốt, kỷ luật nghiêm, đoàn kết quân dân thắm thiết; đoàn kết quốc tế chí nghĩa chí tình; ham học tập, cầu tiến bộ; tích cực rèn luyện, không ngừng nâng cao bản chất cách mạng và năng lực hành động; chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, cần kiệm liêm chính trong xây dựng và chiến đấu, làm tròn nhiệm vụ, đánh thắng mọi kẻ thù”.

Bản chất và truyền thống cách mạng của QĐND Việt Nam là sự tiếp nối và phát huy truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, được các thế hệ cán bộ, chiến sĩ củng cố và phát huy, đồng thời, “thấm nhuần bản chất cách mạng kiên quyết, triệt để của GCCN mà Đảng là đội tiên phong”, trở thành một nét đặc trưng riêng có của QĐND Việt Nam.

Luận giải về bản chất, truyền thống cách mạng của QĐND Việt Nam, Thượng tướng Song Hào khẳng định:

Thứ nhất, Quân đội ta luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân.

Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, bởi QĐND Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức và lãnh đạo. Đảng ta đã trang bị cho quân đội bản chất cách mạng của GCCN; vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối nghệ thuật quân sự của Đảng, của chiến tranh nhân dân vào rèn luyện quân đội. Đảng mang truyền thống đấu tranh anh hùng của dân tộc để bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ và đem truyền thống đoàn kết nhất trí của Đảng giáo dục, tăng cường đoàn kết nội bộ quân đội, đoàn kết quân dân và đoàn kết quốc tế. Thượng tướng Song Hào chỉ rõ, Quân đội ta là “một đội quân cách mạng, một đội quân kiểu mới do Đảng ta, một Đảng mác-xít - lê-nin-nít chân chính xây dựng, lãnh đạo và giáo dục”. Do đó, cần phải “đặt quân đội dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện của Đảng, không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội”. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và bản chất GCCN, tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc, quyết định sự trưởng thành và lớn mạnh của QĐND Việt Nam.

Cũng theo Thượng tướng Song Hào, biểu hiện rõ nét của lòng trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân là: Quân đội ta phải kiên quyết thực hiện thắng lợi đường lối chính trị-quân sự, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nắm vững và hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của quân đội; luôn nêu cao tinh thần kiên quyết, tích cực, chủ động tiến công địch và xây dựng mình theo đường lối, nguyên tắc của Đảng; luôn kính trọng, quý mến và giữ nghiêm kỷ luật với nhân dân, coi việc giúp đỡ nhân dân, bảo vệ nhân dân là trách nhiệm, nghĩa vụ của mình... Lòng trung thành tuyệt đối của quân đội với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân, với chế độ xã hội chủ nghĩa vừa là một phẩm chất cao quý của quân đội cách mạng, vừa là cội nguồn sức mạnh, làm nên những chiến thắng vang dội của QĐND Việt Nam trong các cuộc chiến tranh giải phóng và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, giữ vững độc lập dân tộc, hòa bình, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân.

Thứ hai, có ý chí quyết chiến quyết thắng, anh dũng chiến đấu, cần cù lao động, tận tụy công tác, thông minh sáng tạo.

Truyền thống quyết chiến quyết thắng của QĐND Việt Nam bắt nguồn từ lòng tin tưởng tuyệt đối vào lý tưởng và mục tiêu cách mạng cao quý, vào con đường và phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng; từ ý chí “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, từ tinh thần cách mạng triệt để, tư tưởng cách mạng tiến công của GCCN kết hợp với truyền thống đấu tranh anh hùng bất khuất của dân tộc ta. Đó là sự tiếp nối, phát triển từ truyền thống đấu tranh anh hùng của dân tộc, của giai cấp, của Đảng, là sự kết tinh tinh thần yêu nước, chung đúc ý chí cách mạng kiên cường và tinh thần sáng tạo của các LLVT nhân dân.



Thượng tướng Song Hào, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị (hàng đầu, thứ ba từ trái sang) cùng đoàn cán bộ trong chuyến công tác tại Khu 4, năm 1965. Ảnh tư liệu.

Truyền thống quyết chiến quyết thắng của QĐND Việt Nam được thể hiện ở quyết tâm “đâu có giặc là ta cứ đi”; bất cứ nơi nào Tổ quốc cần, Quân đội ta đều có mặt. Thượng tướng Song Hào cho rằng, Quân đội ta phải không ngừng được rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, mưu trí và sáng tạo trong chiến đấu, tìm ra cách đánh phù hợp với điều kiện vũ khí trang bị, tổ chức chiến trường và truyền thống đánh giặc của tổ tiên; phải biết đánh giá đúng kẻ địch, tìm cách hạn chế chỗ mạnh, khoét sâu chỗ yếu của địch để đánh địch, luôn nêu cao tinh thần mưu trí, dũng cảm và táo bạo, khiến địch bất ngờ, giành thế chủ động trên chiến trường, đẩy địch vào thế bị động, lúng túng, dẫn đến thất bại. Ý chí quyết chiến quyết thắng của QĐND Việt Nam còn thể hiện rõ trong lao động sản xuất và công tác. Thực hiện bất cứ nhiệm vụ gì, trong bất luận hoàn cảnh nào, cán bộ, chiến sĩ cũng luôn dũng cảm, cần cù, tận tụy, đem hết tinh thần, sức lực, trí tuệ, tài năng, kiên quyết hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ.

Thứ ba, đoàn kết nội bộ chặt chẽ, dân chủ tốt, kỷ luật nghiêm.

Đoàn kết thống nhất trong QĐND Việt Nam là cơ sở để xây dựng và phát triển. Thượng tướng Song Hào khẳng định: “Quân đội ta luôn luôn đoàn kết chặt chẽ như keo sơn; cán bộ, chiến sĩ thương yêu nhau như ruột thịt, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, thường xuyên thực hiện dân chủ, không ngừng đề cao kỷ luật tự giác nghiêm minh, thống nhất ý chí, thống nhất hành động”. Truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ luật của Quân đội ta kế thừa truyền thống đoàn kết dân tộc, ý chí đoàn kết, thống nhất hành động của Đảng, thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”.

Theo Thượng tướng Song Hào, Quân đội ta luôn đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở đường lối, chủ trương, nguyên tắc của Đảng, lợi ích của nhân dân và chức năng, nhiệm vụ của quân đội, trên cơ sở mối quan hệ bình đẳng về chính trị và tình thương yêu giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa cấp trên và cấp dưới. Toàn quân kết thành một khối thống nhất, vững chắc. Để thực hiện được điều đó, cán bộ, chiến sĩ phải luôn chân thành giúp đỡ lẫn nhau, lấy lý tưởng, mục tiêu, đường lối, nhiệm vụ cách mạng, lấy kinh nghiệm chiến đấu, công tác và cuộc sống để bồi dưỡng lẫn nhau, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Cùng với tăng cường đoàn kết nội bộ là phát huy dân chủ, rèn luyện kỷ luật trong quân đội; dân chủ thể hiện mối quan hệ bình đẳng về chính trị trong QĐND Việt Nam. Trên cơ sở lấy kỷ luật làm sức mạnh của quân đội, Thượng tướng Song Hào chỉ rõ, trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào, Quân đội ta cũng phải giữ nghiêm kỷ luật. Cán bộ, chiến sĩ quân đội phải phục tùng sự lãnh đạo, chỉ huy, triệt để chấp hành mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, làm tròn chức trách,

nhiệm vụ của quân nhân; chấp hành nghiêm điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của quân đội; kiên quyết hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Thượng tướng Song Hào khẳng định: “Kỷ luật của Quân đội ta vừa nghiêm minh, vừa tự giác”.

Thứ tư, đoàn kết quân dân gắn bó.

Theo Thượng tướng Song Hào, QĐND Việt Nam từ nhân dân mà ra, do đó Quân đội ta “luôn luôn đoàn kết khăng khít với nhân dân; toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân; dựa vào dân, được nhân dân chăm sóc, giáo dục, phối hợp cùng nhân dân chiến đấu; hết lòng bảo vệ, quý trọng và giúp đỡ nhân dân”. Truyền thống quý báu đó được hình thành ngay từ khi Quân đội ta mới ra đời và phát triển không ngừng trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; thể hiện tình cảm quân dân “như cá với nước”.

Không chỉ chiến đấu vì dân, Quân đội ta luôn biết dựa vào dân, luôn thương yêu, quý trọng, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi với nhân dân; thường xuyên chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, giúp đỡ và bảo vệ nhân dân; tiết kiệm của cải, kết hợp với tăng gia sản xuất để giảm việc đóng góp của nhân dân. Đúc kết mối quan hệ thắm thiết giữa quân đội và nhân dân, Thượng tướng Song Hào khẳng định: “Đoàn kết quân dân là một hình ảnh đẹp, đầy tự hào của toàn quân ta, toàn dân ta. Đó là sức mạnh to lớn của Quân đội ta. Giữ gìn và phát huy truyền thống quý báu ấy là để không ngừng tăng cường sức mạnh chiến đấu của quân đội, không ngừng nâng cao phẩm chất cách mạng của mỗi cán bộ, chiến sĩ ta”.

Thứ năm, đoàn kết quốc tế chí nghĩa chí tình.

Nắm vững quan điểm, chủ trương đoàn kết quốc tế “giúp nhân dân nước bạn tức là mình tự giúp mình” của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thượng tướng Song Hào chỉ rõ: Quân đội phải “coi sự nghiệp cách mạng của nhân dân nước bạn như sự nghiệp cách mạng của bản thân dân tộc mình, có sự cảm thông sâu sắc với các dân tộc và giai cấp bị áp bức bóc lột trên thế giới, thấy được sự quan hệ mật thiết giữa phong trào cách mạng các nước nói chung và các nước Đông Dương nói riêng”, đồng thời, “quyết tâm hy sinh chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ dân tộc và nghĩa vụ quốc tế”. Toàn quân và từng cán bộ, chiến sĩ phải nêu cao nhận thức, đoàn kết quốc tế không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ mà đã trở thành ý thức và tình cảm sâu sắc, không những trong tư tưởng mà còn bằng hành động, bằng sự hy sinh xương máu của mình. Theo Thượng tướng Song Hào, truyền thống đoàn kết quốc tế của QĐND Việt Nam vừa thể hiện ở quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc Việt Nam, vừa hết lòng ủng hộ phong trào cách mạng thế giới; triệt để ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa, đặc biệt là với cách mạng hai nước Lào và Cam-pu-chia.

Thứ sáu, ham học tập, cầu tiến bộ, tích cực rèn luyện, không ngừng nâng cao phẩm chất cách mạng và năng lực hành động

Thượng tướng Song Hào chỉ rõ: “Quân đội ta luôn nêu cao tinh thần học tập, cầu tiến bộ, tích cực rèn luyện, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, không ngừng nâng cao bản lĩnh chiến đấu, năng lực công tác, trình độ làm chủ khoa học-kỹ thuật”. Đó là nghĩa vụ, trách nhiệm, tiêu chuẩn, thành tích của người quân nhân cách mạng. Do vậy, cán bộ, chiến sĩ quân đội phải chú trọng học tập, rèn luyện về chính trị tư tưởng và tổ chức, đường lối chính trị và quân sự của Đảng, nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân và cả về những kiến thức văn hóa, khoa học-kỹ thuật; đồng thời, nghiêm khắc phê phán thái độ đi ngược lại bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội ta... Theo Thượng tướng Song Hào, đó là quá trình “phấn đấu hết sức kiên trì, bền bỉ, anh dũng và đầy sáng tạo của toàn quân ta”, để không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ chính trị tư tưởng, năng lực lãnh đạo, chỉ huy và trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ, nâng cao sức mạnh chiến đấu toàn diện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quân đội.

Để tiếp tục xây dựng QĐND Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới, việc tiếp tục giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống cách mạng của Quân đội ta có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đó không chỉ là trách nhiệm của riêng quân đội mà còn là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, của mọi cấp, mọi ngành, mọi lực lượng, của cả hệ thống chính

trì, trong đó QĐND Việt Nam là nòng cốt. Bản chất và truyền thống cách mạng là cội nguồn sức mạnh chiến đấu, là tài sản vô giá của quân đội trong công cuộc xây dựng và chiến đấu trước đây, hiện nay cũng như mãi mãi sau này. Giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống cách mạng của quân đội, chúng ta sẽ tạo nên sức mạnh phi thường, cổ vũ, thúc đẩy Quân đội ta tiến lên giành thắng lợi mới trong giai đoạn cách mạng mới. Như lời Thượng tướng Song Hào từng khẳng định: “Việc phát huy truyền thống quý báu đó vẫn là nhân tố quan trọng thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng và chiến đấu của Quân đội ta thành công và thắng lợi. Do đó, bất luận trong hoàn cảnh, thời gian nào, cán bộ, chiến sĩ quân đội cũng phải đem hết sức lực và trí tuệ của mình góp phần vào việc xây đắp nên truyền thống vẻ vang của quân đội, có trách nhiệm kế thừa, phát huy bản chất, truyền thống cách mạng của QĐND Việt Nam. Đặc biệt, chúng ta “phải biến lòng tin, niềm tin tự hào về bản chất và truyền thống của Quân đội ta thành hành động cách mạng một cách tích cực nhất và anh dũng nhất”.

Nguyễn Hoàng Nhiên // <http://www.qdnd.vn>

Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quân đội nhân dân Việt nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ thiên tài của nhân dân Việt Nam, là người Cha thân yêu của các lực lượng vũ trang cách mạng. Người đã trực tiếp sáng lập, tổ chức, giáo dục và rèn luyện Quân đội nhân dân Việt Nam.



Ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân thành lập

Với tầm nhìn chiến lược và nhạy bén, ngay từ những năm 1920, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị cho sự ra đời của một quân đội cách mạng. Người trực tiếp mở các lớp đào tạo cán bộ, lựa chọn các học viên đi học ở Trường Quân sự Hoàng Phố (Trung Quốc). Đồng thời, viết, xuất bản nhiều sách, báo về lĩnh vực quân sự. Giữa năm 1940, Người đã giới thiệu đồng chí Võ Nguyên Giáp đi học Trường Quân chính của Đảng Cộng sản Trung Quốc ở Diên An và căn dặn “cố gắng học thêm quân sự”.

Sau 30 năm bôn ba khắp năm châu, bốn bể tìm đường cứu nước, ngày 28/1/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng (Cao Bằng) trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam và xây dựng Cao Bằng thành căn cứ địa cách mạng đầu tiên của cả nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Người vẫn tiếp tục cử đồng chí Võ Nguyên Giáp ở lại Trung Quốc học tập “Chú Văn (tên gọi khác của Đại tướng Võ Nguyên Giáp) phải chú trọng thêm quân sự”.

Tại Pác Bó, từ ngày 10 - 19/5/1941, Người chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ VIII quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang để chuẩn bị tranh thủ thời cơ đi từ “*khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương*” để “*mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn giành chính quyền trong cả nước*”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh quan sát đồn Đông Khê tại Chiến dịch Biên giới 1950



Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm đơn vị “*quyết tử*” của Hà Nội đầu năm 1947.

Đảng kêu gọi nhân dân “*Cầm vũ khí, đuổi thù chung*”. Không khí chuẩn bị khởi nghĩa sôi sục khắp nơi. Cuối năm 1944, nhân dân vùng Cao - Bắc - Lạng sẵn sàng hưởng ứng khởi nghĩa. Lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Bây giờ thời kỳ cách mạng hòa bình phát triển đã qua nhưng thời kỳ toàn dân khởi nghĩa chưa tới... Cuộc đấu tranh bây giờ phải từ hình thức chính trị tiến lên hình thức quân sự. Song hiện nay, chính trị còn trọng hơn quân sự. Phải tìm ra một hình thức thích hợp thì mới có thể đẩy phong trào tiến lên*”.

“*Hình thức thích hợp*” lúc bấy giờ, theo lãnh tụ Hồ Chí Minh là thành lập đội quân giải phóng - đội quân chủ lực đầu tiên - Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân (VNTTGPK). Trong Chỉ thị thành lập Đội do Người soạn thảo, Người nói rõ: “*Tên Đội VNTTGPK nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự*”, nguyên tắc tổ chức lực lượng là “*sẽ chọn lọc trong hàng ngũ những đội du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ và đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội chủ lực*”, về chiến thuật “*vận*

Tháng 10/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ cho các đồng chí Lê Thiết Hùng, Lê Quảng Ba, Hoàng Sâm có nhiệm vụ phối hợp với nhau cùng mở lớp huấn luyện quân sự tập trung đầu tiên tại Pác Bó để tiến tới thành lập đội vũ trang cách mạng. Người trực tiếp tham gia huấn luyện cho các đội viên. Để có tài liệu giảng dạy, Người đã biên soạn các tài liệu quân sự quan trọng như: “*Mười điều kỷ luật*”; “*Cách đánh du kích*”; “*Những hiểu biết cơ bản về quân sự*”; “*Kinh nghiệm du kích Nga*”... Được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chỉ đạo, lực lượng cách mạng phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ. Từ việc xây dựng đội quân chính trị của quần chúng, giác ngộ về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc, từ các đội du kích vũ trang bảo vệ cơ sở, chống cướp phá của địch, lực lượng vũ trang tập trung dần dần hình thành. Đặc biệt, căn cứ địa Cao Bằng đã mở nhiều lớp huấn luyện quân sự về lý luận chiến tranh giải phóng, về cách đánh du kích đã trang bị cho lớp cán bộ đầu tiên của Quân đội ta những kiến thức quân sự cơ bản.

Giữa năm 1944, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến nhanh chóng. Tháng 8/1944, Trung ương



Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đại tướng Võ Nguyên Giáp nghiên cứu phương án tác chiến chiến dịch Biên giới, năm 1950.



Chủ tịch Hồ Chí Minh huấn thị cho một đơn vị bộ đội trong chiến dịch Cao - Bắc - Lạng tại hang Nhị Thanh - tỉnh Lạng Sơn năm 1950



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các chiến sĩ Đại đoàn Quân Tiên Phong trên đường về tiếp quản thủ đô tại đền Giếng, Đền Hùng, Phú Thọ, ngày 19/9/1954.

không ngừng phát triển, thể hiện đội quân vững vàng về chính trị, tài giỏi về quân sự, chiến đấu và chiến thắng trong Cách mạng Tháng Tám, trong 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược. Đó là Đội quân Anh hùng của Dân tộc Anh hùng. Quá trình hình thành, phát triển của Quân đội Nhân dân Việt Nam gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên Quân đội ta đã được nhân dân gọi với cái tên rất thân mật nhưng cũng rất đỗi tự hào “Bộ đội Cụ Hồ”.

dụng lối đánh du kích, bí mật, nhanh chóng, tích cực, nay Đông mai Tây, lai vô ảnh, khứ vô tung”.

Người bày tỏ sự tin tưởng: “Đội VNTTGPQ là đội quân đàn anh, mong cho chúng có những đội đàn em khác. Tuy lúc đầu quy mô của nó còn nhỏ, nhưng tiền đồ của nó rất vẻ vang. Nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc, khắp đất nước Việt Nam chúng ta”. Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh giao cho đồng chí Võ Nguyên Giáp tổ chức lãnh đạo và tuyên bố thành lập đội.

Thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, đồng chí Võ Nguyên Giáp và đồng chí Lê Quảng Ba cùng Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng họp bàn, tích cực khẩn trương chuẩn bị việc chọn người và tập trung vũ khí, thống nhất kế hoạch tổ chức cụ thể.

Ngày 22/12/1944, Lễ thành lập Đội VNTTGPQ được cử hành trọng thể tại triền núi Dền Sinh, nhánh núi Slam Cao thuộc dải Khau Giáng (rừng Trần Hưng Đạo), tổng Hoàng Hoa Thám (xã Tam Kim), châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Tham dự buổi lễ có đại biểu Liên Tỉnh ủy Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn, đại diện các đoàn thể Cứu quốc và đại biểu tiêu biểu đại diện cho nhân dân các dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Mông của châu Nguyên Bình, Cao Bằng, Bắc Kạn. Đội gồm 34 chiến sĩ với 34 khẩu súng các loại, có chi bộ Đảng lãnh đạo, do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy. Trong số 34 chiến sĩ đầu tiên của Đội có 25 chiến sĩ là con em các dân tộc tỉnh Cao Bằng (trong đó, đồng chí Xích Thắng tức Dương Mạc Thạch làm Chính trị viên).

Từ đội quân chủ lực đầu tiên, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, Quân đội Nhân dân Việt Nam đã

NHỮNG DẤU MỐC ĐẦU TIÊN CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Đơn vị Hải quân đầu tiên được hình thành trước ngày khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Hai máy bay của vua Bảo Đại là phương tiện đầu tiên của Không quân Việt Nam.

Nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944), xin điểm lại một số dấu mốc đầu tiên của quân đội có thể nhiều người chưa biết.

Đơn vị hải quân Việt Nam đầu tiên

Ít người biết ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công, quân đội Việt Nam đã có một bộ phận hải quân nhỏ và lập được những chiến công đầu tiên. Theo cuốn *Lịch sử Hải quân Việt Nam*, cuối tháng 8/1945, tại Hải Phòng, Bộ Tư lệnh khu Duyên hải đã tổ chức Ủy ban Hải quân Việt Nam với quân số gần 200, trong đó tiêu biểu là Đại đội Ký Con, phương tiện là một số tàu nhỏ và 3 canô thu được của Pháp. Các tàu nhỏ được đổi tên thành Bạch Đằng, Giao Chỉ.

Với cách đánh du kích, Đại đội Ký Con đã lập được một số chiến công ở cửa biển Hải Phòng và vùng ven biển Đông Bắc. Trận đánh đầu tiên được lịch sử hải quân Việt Nam ghi lại là đánh tàu Crayssac tại vùng biển Hòn Gai đầu tháng 9/1945.

Theo lệnh Khu trưởng chiến khu Duyên hải Nguyễn Bình (sau được phong là Trung tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam), đại đội Ký Con dùng hai tàu Bạch Đằng, Giao Chỉ và một canô, với một trung đội bộ đội phối hợp với các thuyền đánh cá của nhân dân tiến ra vây bắt tàu địch. Trước sức ép của quân dân, tàu Crayssac phải đầu hàng, chỉ huy và các thủy thủ người Pháp bị bắt làm tù binh, nhiều binh sĩ người Việt tình nguyện tham gia cách mạng.

Tàu Crayssac được trang bị một khẩu pháo 37 mm, 2 trọng liên, 2 đại liên, một bazoka, 2 súng carbin cùng một số súng trường. Ngày 8/9/1945, Khu trưởng Nguyễn Bình đã đến thăm con tàu chiến lợi phẩm, ra lệnh gỡ biển tên tàu, gắn chữ Ký Con bằng đồng vào mũi tàu, biên chế con tàu vào lực lượng vũ trang chiến khu Duyên hải (sau là chiến khu 3).

Sau đó, quân Pháp đưa tàu Audacieuse đến vùng biển Hòn Gai để tìm kiếm tàu Crayssac. Quân khu Duyên hải dùng ngay tàu Ký Con để đánh đuổi và chiếm được tàu Audacieuse, bắt 8 sĩ quan và thủy thủ, thu một đại liên, một bazoka và một số vũ khí trang bị khác. Đến ngày 12/9/1945, hai tàu Ký Con, Audacieuse cùng một số canô được tổ chức thành một thủy đội thuộc Ủy ban Hải quân Việt Nam, làm nhiệm vụ tuần tiễu vùng ven biển từ Hòn Gai đến Hải Phòng.



Khẩu pháo 57 ly được lưu giữ tại di tích lịch sử Pháo đài Láng. Ảnh: Võ Hải

Đơn vị pháo binh đầu tiên

Từ những khẩu pháo thu của quân đội Pháp, đơn vị pháo binh đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập. Ngày 29/6/1946, tại sân Vệ Quốc đoàn Trung ương (trại 40 Hàng Bài), Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Quốc gia Việt Nam Hoàng Văn Thái đọc Quyết định thành lập Đoàn pháo binh Thủ đô gồm 3 trung đội: Pháo đài Láng, Pháo đài Xuân Tảo và Pháo đài Xuân Canh (nay thuộc huyện Đông Anh). Đây chính là nền móng để xây dựng lực lượng pháo binh Việt Nam sau này.

Đến tháng 9/1946, Tổng Tham mưu trưởng quyết định thành lập thêm Trung đội Pháo đài Thổ Khối (huyện Gia Lâm), nằm bên tả ngạn sông Hồng, đồng thời thành lập Đại đội Pháo binh Thủ đô, thống nhất chỉ huy 4 trung đội pháo đài. 29/6/1946 trở thành ngày truyền thống của Pháo binh Quân đội nhân dân Việt Nam.

Theo Bảo tàng lịch sử quân sự Việt Nam, các pháo đài Láng, Xuân Tảo, Xuân Canh do quân Pháp xây dựng vào năm 1940, đặt các khẩu pháo phòng không 57 ly nhằm phòng thủ cho thành phố Hà Nội trước nguy cơ bị không quân Nhật tấn công.

Tháng 3/1945, Nhật đảo chính Pháp, các pháo đài này bị quân Nhật chiếm. Sau khi Nhật đầu hàng Đồng Minh, tất cả cơ sở quân sự ở miền Bắc được bàn giao cho quân đội Quốc dân Đảng của Tưởng Giới Thạch. Khi quân Tưởng rút, quân và dân Việt Nam tiếp nhận pháo đài. Do thiếu pháo thủ, một số thanh niên làng Láng được gọi tăng cường, nhanh chóng làm chủ kỹ thuật.

Pháo đài Láng chính là nơi nổ phát súng đầu tiên phát hiệu lệnh toàn quốc kháng chiến lúc 20h03 ngày 19/12/1946. Ngay sau đó, các pháo đài Xuân Canh, Xuân Tảo cũng lập tức nổ súng, dùng các khẩu pháo phòng không để đổi cách bắn, rót đạn xuống các doanh trại của quân Pháp đóng trong thành cổ Hà Nội.

Sau đó 2 ngày, ngày 21/12/1946, Pháo đài Láng tiếp tục lập chiến công bằng việc bắn rơi chiếc máy bay đầu tiên của quân Pháp trong cuộc kháng chiến kéo dài tới 9 năm sau đó. Các pháo thủ pháo đài Láng đã bắn máy bay bằng cách ngắm bắn trực tiếp do không có máy ngắm. Với thành tích này, Trung đội pháo binh Pháo đài Láng đã được Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp gửi thư khen ngợi.

Đến tháng 1/1947, sau khi thành công trong việc tìm chân quân đội Pháp trong thành phố Hà Nội suốt hai tháng, các đơn vị pháo binh ở pháo đài Láng được lệnh rút lên chiến khu. Do các khẩu pháo nặng nề không thể di chuyển được, các pháo thủ đã tháo quy lát của pháo mang đi chôn giấu.

Hiện nay, một khẩu pháo 57 ly còn được lưu giữ tại di tích lịch sử Pháo đài Láng, tại con phố cùng tên ở phường Láng Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Máy bay đầu tiên

Dù mãi đến năm 1955, Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam mới quyết định thành lập Ban Nghiên cứu sân bay, tiền thân của lực lượng không quân hiện nay, tuy nhiên từ ngay sau cách mạng tháng 8, quân đội Việt Nam đã có những chiếc máy bay đầu tiên.

Theo cuốn *Lịch sử không quân nhân dân Việt Nam*, đó là hai máy bay riêng của vua Bảo Đại, sau khi thoái vị đã hiến cho chính phủ lâm thời. Cả hai đều là máy bay 2 chỗ ngồi, gồm một chiếc Tiger Moth (2 tầng cánh, do Anh sản xuất) và Morane Saulnier (một tầng cánh, do Pháp sản xuất).



Học viên Lớp hàng không đầu tiên của quân đội Việt Nam bên chiếc máy bay Morane của vua Bảo Đại. Ảnh tư liệu

Hai máy bay được tháo cánh và bí mật chở bằng tàu hỏa từ Huế ra Bắc rồi chuyển về cất ở sân bay Tông (Sơn Tây) vào đầu năm 1946. Khi đó sân bay Bạch Mai và Gia Lâm đang bị quân đội Tưởng Giới Thạch chiếm giữ.

Khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, hai chiếc máy bay tiếp tục được tháo rời, chuyển bằng thuyền lên Bình Ca, rồi lên Soi Đứng (Tuyên Quang). Trong quá trình vận chuyển, bị máy bay Pháp phát hiện và bắn phá, cả hai máy bay bị hư hỏng ít nhiều.

Ngày 9/3/1949, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tổng chỉ huy Quân đội quốc gia và dân quân Việt Nam, đã ra quyết định thành lập Ban Nghiên cứu Không quân thuộc Bộ Quốc phòng, sau chuyển sang Bộ Tổng Tham mưu, do ông Hà Đổng, làm Trưởng ban, với nhân sự gồm một số kỹ thuật viên và phi công là hàng binh người châu Âu.

Sau quá trình chuẩn bị đường băng là bãi trồng ngô dài 400 m, rộng 25 m tại Soi Đứng, tả ngạn sông Gâm, cách thị trấn Chiêm Hóa, Tuyên Quang 10 km về phía nam, máy bay được lệnh chuẩn bị bay thử. Xăng dầu cho máy bay được chuyên chở bằng thùng phuy từ Cao Bằng về. Ban Nghiên cứu đã quyết định chọn chiếc Tiger Moth để bay.

Chiều 15/8/1949, phi công Nguyễn Đức Việt, hàng binh gốc Đức, tên thật là Verner Schulze, đã cùng ông Nguyễn Văn Đổng, Trưởng ban Cơ khí cất cánh bay lần đầu tiên. Máy bay chỉ bay được vài trăm mét, sau đó đâm xuống sông Gâm, ông Đổng bị thương nhẹ. Chiếc máy bay sau đó được cán bộ Ban Nghiên cứu cùng bà con lội ra sông, tháo từng bộ phận, đem về cất giấu.

Đây là mốc lịch sử quan trọng của Không quân nhân dân Việt Nam, lần đầu tiên máy bay mang cờ đỏ sao vàng bay trên vùng trời Tổ quốc.

Ông Verner Schulze, sinh năm 1920 nguyên là phi công trong quân đội Đức bị quân Pháp bắt làm tù binh và bắt buộc tham gia đội quân lê dương tại Việt Nam. Được sự móc nối của cán bộ Việt Minh, ông bỏ hàng ngũ quân Pháp tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, ông trở về Đức sinh sống.

Theo <http://www.tienphong.vn>

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VỮNG VÀNG BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ, CÓ TRÌNH ĐỘ VÀ KHẢ NĂNG CHIẾN ĐẤU CAO

Ngày 22-12-1944, tại khu rừng Trần Hưng Đạo (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay ra đời.

Trải qua 73 năm xây dựng, chiến đấu, từ 34 chiến sĩ trong "đội quân đàn anh" ấy, dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, sự chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đội quân ấy đã không ngừng lớn mạnh, trở thành đội quân vô địch, bách chiến, bách thắng của dân tộc Việt Nam. Từ trận thắng đầu tiên ở Phai Khắt-Nà Ngàn, quân đội ta đã cùng toàn Đảng, toàn dân làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", chấm dứt ách đô hộ trăm năm của thực dân Pháp vào năm 1954. Ngay sau đó, quân đội ta lại cùng toàn dân tộc bước vào cuộc kháng chiến khốc liệt với biết bao hy sinh, gian khổ và lập nên chiến thắng vang dội vào mùa xuân năm 1975, quét sạch bóng quân xâm lược khỏi bờ cõi, thống nhất đất nước, kết thúc vẻ vang cuộc trường chinh 30 năm, đưa dân tộc ta bước sang một giai đoạn mới-giai đoạn cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cũng trong hành trình ấy, quân đội ta đã cùng toàn Đảng, toàn dân anh dũng chiến đấu, bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc và hoàn thành nghĩa vụ quốc tế cao cả.

Ngày nay, quân đội ta đang trong tiến trình xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, trong đó ưu tiên một số đơn vị, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng

bộ Quân đội lần thứ X. Thực hiện mục tiêu ấy, những năm qua toàn quân đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu, xây dựng Đảng bộ Quân đội thành một khối thống nhất về ý chí và hành động, tăng cường rèn luyện, nâng cao cảnh giác cách mạng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, luôn là lực lượng chính trị tin cậy, trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân. Toàn quân đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, bảo đảm luôn có tính cơ động cao, làm chủ các trang bị, vũ khí hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu tác chiến. Công tác xây dựng khu vực phòng thủ, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng cũng được các bộ, ngành và các địa phương quan tâm, đầu tư thỏa đáng. Những việc làm thiết thực từ cấp ủy, chính quyền các địa phương về xây dựng tiềm lực quân sự, quốc phòng đã giúp cho thế trận phòng thủ trên từng địa bàn không ngừng được hoàn chỉnh, qua đó từng bước hoàn thiện thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Để bảo đảm cho quân đội ta luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, các đơn vị trong toàn quân cần tiếp tục phấn đấu xây dựng quân đội ta luôn vững vàng về chính trị, giữ vững bản chất cách mạng, phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Do đó phải tích cực, gương mẫu trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và khóa XII) về xây dựng Đảng, thực hiện tốt Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện hiệu quả Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" trong toàn quân. Điều quan trọng là phải tập trung xây dựng và củng cố vững chắc trận địa tư tưởng, bảo đảm tốt sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, xây dựng Đảng bộ Quân đội luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tích cực xây dựng tình đoàn kết, thống nhất trong cán bộ, chiến sĩ, trên dưới một lòng, cùng khắc phục, vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ cao cả của người quân nhân cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; ngăn chặn có hiệu quả hiện tượng "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" từ trong nội bộ.

Quân đội ta từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, hy sinh, vì vậy các đơn vị phải ra sức củng cố mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt với nhân dân. Cụ thể là phải tiếp tục tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền các địa phương xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; giúp dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, nhất là trên các địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng; thực hiện tốt nhiệm vụ giúp nhân dân phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm khi nhân dân cần là quân đội có. Bên cạnh đó phải tích cực tham mưu cho các địa phương, không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ bằng cách gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế xã hội với củng cố quốc phòng an ninh, tạo ra sự phát triển hài hòa, bền vững ở tất cả các địa phương.

Trên con đường tiến lên chính quy, hiện đại, các đơn vị cần tiếp tục nâng cao chất lượng huấn luyện, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, sáng kiến, sáng chế, bảo đảm cho bộ đội luôn có đủ sự tự tin trong làm chủ vũ khí trang bị. Không ngừng đổi mới công tác huấn luyện, bảo đảm cho các đơn vị luôn có sức cơ động cao, có trình độ tác chiến linh hoạt, thích ứng với yêu cầu của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện đối phương có sử dụng vũ khí công nghệ cao. Đồng thời phải biết tận dụng cơ hội, vận dụng phù hợp thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào việc đổi mới công tác đào tạo, huấn luyện, sản xuất và cải tiến vũ khí trang bị, góp phần làm giàu thêm tiềm lực quốc phòng cho đất nước.

Quân đội ta là đội quân cách mạng, anh hùng trong chiến đấu, tiên phong trong lao động sản xuất, là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân của Đảng. Với những trang sử hào hùng được viết nên bởi máu xương của bao thế hệ cha anh, thế hệ cán bộ, chiến sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam hôm nay phải luôn ghi nhớ, phát huy, trong bất luận hoàn cảnh nào cũng luôn tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

TRUYỀN THỐNG GẮN BÓ MÁU THỊT VỚI NHÂN DÂN, QUÂN VỚI DÂN MỘT Ý CHÍ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn nhấn mạnh đến vai trò của nhân dân, coi nhân dân là nền tảng, là cội nguồn sức mạnh của “Bộ đội Cụ Hồ”. Người khẳng định: “Không có dân thì không có bộ đội”, “Nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội”. Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ quân đội: Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân như nước, mình như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết. Quân đội phải vừa là một đội quân chiến đấu, vừa là một đội quân công tác, thực sự và luôn là chỗ dựa chính trị tin cậy, vững chắc của Đảng và nhân dân...



Ảnh theo <http://www.tuyengiao.vn>

Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giáo dục quân đội ý thức gắn bó chặt chẽ với nhân dân như máu thịt và luôn xây dựng, giữ vững quan niệm quân với dân một ý chí. Đây là mối quan hệ bình đẳng, giúp đỡ lẫn nhau giữa quân và dân. Nhân dân luôn là nguồn sức mạnh to lớn của quân đội, giúp cho quân đội chiến thắng mọi kẻ thù. Trong chiến đấu, công tác và học tập, Quân đội ta luôn xây dựng tốt mối quan hệ đoàn kết gắn bó máu thịt với nhân dân, tôn trọng, giúp đỡ, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

một lòng, một dạ chiến đấu bảo vệ nhân dân, luôn luôn giữ nghiêm kỷ luật quan hệ quân dân, không phụ lòng tin yêu của nhân dân, cùng với nhân dân xây dựng, chiến đấu, qua đó mà trưởng thành.

Lịch sử 74 năm chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta càng khẳng định rõ nguồn gốc, bản chất đặc biệt của quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam, một đội quân do Đảng lãnh đạo, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ. Chính từ nguồn gốc và bản chất cách mạng đó, sự gắn bó máu thịt với nhân dân đã làm nên sức mạnh chiến đấu vô địch của Quân đội ta. QĐND Việt Nam đã cùng với dân tộc làm nên những chiến công hiển hách giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước vững bước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lời thề thứ chín mà các chiến sĩ Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân đọc trong buổi ra mắt là: Khi tiếp xúc với dân chúng sẽ làm đúng ba điều răn: không lấy của dân, không dọa nạt dân, không quấy nhiễu dân, và ba điều nên: kính trọng dân, giúp đỡ dân, bảo vệ dân. Lời thề đó được lớp lớp cán bộ, chiến sĩ của QĐND tuân thủ không chỉ như kỷ luật sắt của một đội quân mà hơn thế, đó là mệnh lệnh từ khối óc và con tim của mỗi người. QĐND Việt Nam là con đẻ của nhân dân. Những người lính Bộ đội Cụ Hồ chiến đấu và công tác, chấp nhận mọi gian khổ, thử thách, hy sinh vì sự bình yên của đất

nước, vì hạnh phúc của nhân dân. Xông pha trong lửa đạn, trần mình trong bão lũ, đứng canh trời canh biển ngoài hải đảo nơi trùng dương sóng vỗ hay trên miền biên giới xa xôi, đèo heo hút gió..., mỗi cán bộ, chiến sĩ QĐND đều hiểu rằng, sau lưng mình là Tổ quốc, là nhân dân, là hậu phương, gia đình và người thân. Họ hiểu rằng, mình chiến đấu, hy sinh vì những mục tiêu thiêng liêng nhưng cũng rất cụ thể. Được chiến đấu, hy sinh vì tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân là niềm vinh dự, tự hào, là động lực mạnh mẽ thôi thúc mọi cán bộ, chiến sĩ quân đội không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, luôn nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng mọi kẻ thù. Và tình cảm, tấm lòng, sự hy sinh của mỗi người dân với QĐND Việt Nam, với những người lính Bộ đội Cụ Hồ thật quý, đáng trân trọng: khi mà trên mỗi chặng đường đi qua, những bà mẹ, bà bủ, vùng trung du, rừng núi phía bắc, hoặc những bà má phương nam gọi họ là con, là thằng hai, thằng ba..., mà ẩn sâu và chan chứa trong lòng là tình thương của người mẹ dành cho những đứa con vì chiến tranh mà phải xa nhà đi kháng chiến. Rồi sau Cách mạng Tháng Tám 1945 và những năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân đã tự nguyện chắt chiu, xây dựng "hũ gạo kháng chiến" để có thêm lương thực nuôi quân hoặc quyên góp quần, áo, chăn, màn trong phong trào "mùa đông binh sĩ"...

Thời kỳ chống Mỹ cứu nước, người hậu phương thi đua "mỗi người làm việc bằng hai", "thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", "xe chưa qua, nhà không tiếc"... để chi viện kịp thời cho con em mình đang ngày đêm đánh giặc ngoài tiền tuyến. Ngày ấy, những người mẹ, người vợ, người chị cắn răng chịu đựng thiếu thốn, gian lao để thẳng những đường cày "ba đảm đang", "tay cày tay súng", "tay búa tay súng" trên đồng ruộng, trong xưởng máy, để yên lòng người ra trận. Và hình ảnh mẹ Suốt chèo đò dưới bom đạn địch đưa những đoàn quân vượt sông ra trận hay hình ảnh bà má đào hầm bí mật, thức thâu đêm canh chừng cho những đứa con quê từ mọi miền đất nước ra chiến trường đánh giặc, có được giấc ngủ hiếm hoi giữa hai trận đánh, là biểu tượng ngời sáng và bền vững của tình Mẹ, tình đất nước, tình nhân dân dành cho con đẻ của mình, những người lính Bộ đội Cụ Hồ.

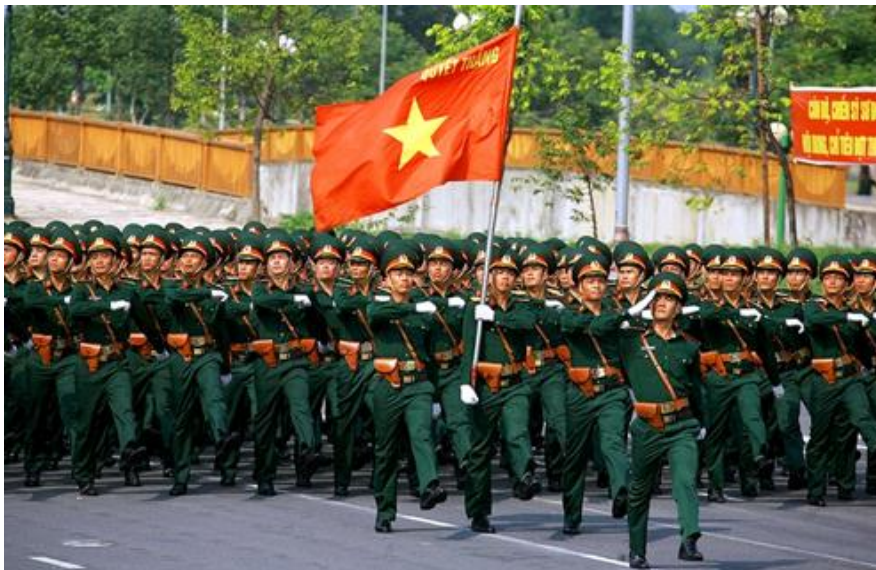
Trong điều kiện hòa bình xây dựng đất nước, nhân dân là người giúp đỡ bộ đội trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, cũng như trong thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ nhân dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, phòng, chống thiên tai, dịch họa, cứu hộ, cứu nạn... Chính nhờ sự giúp đỡ của nhân dân mà sức mạnh của "Bộ đội Cụ Hồ" không ngừng được củng cố và tăng cường, nhân cách "Bộ đội Cụ Hồ" ngày càng được hoàn thiện.

Truyền thống vẻ vang của Quân đội ta "Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng" là nét vàng rực rỡ nhất, sự đúc kết quý giá nhất gắn liền với chặng đường 74 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành. Sức mạnh thần kỳ để Quân đội ta làm tròn bổn phận và chức năng của mình chính là sức mạnh được tạo dựng từ tình đoàn kết, gắn bó thủy chung, sâu sắc giữa quân đội với nhân dân, quân với dân một ý chí.

Ngọc Châm
<http://dangbodoanhnghiepbacgiang.org.vn>

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VỮNG MẠNH TRONG THỜI KỲ MỚI

Lịch sử hơn 70 năm xây dựng, trưởng thành, chiến đấu và chiến thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam, nhất là trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước, đã khẳng định Quân đội nhân dân Việt Nam thực sự là một quân đội anh hùng, thể hiện đầy đủ và sâu sắc bản chất, truyền thống của một quân đội cách mạng, luôn trung với Đảng, trung với Nước, hiếu với Dân.



Quân đội nhân dân Việt Nam thực sự là một quân đội anh hùng, thể hiện đầy đủ và sâu sắc bản chất, truyền thống của một quân đội cách mạng, luôn trung với Đảng, trung với Nước, hiếu với Dân - Nguồn: vietnamnews.vn

Trong thời kỳ mới, trước sự tác động của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng, nhiệm vụ xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, cần thực hiện tốt một số yêu cầu, nội dung chủ yếu sau:

1- Xây dựng quân đội vững mạnh, thực sự là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành và tin cậy

của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống là sự quán triệt và thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu chiến đấu, về bản chất cách mạng của Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới: Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội; nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Xây dựng quân đội trong thời kỳ mới phải bảo đảm cho quân đội tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Xây dựng lòng trung thành của quân đội đối với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ mới vừa có tính cơ bản vừa có tính cấp bách, bắt nguồn từ yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề đặt ra là phải ra sức kế thừa và phát triển những chuẩn mực giá trị của “Bộ đội Cụ Hồ” lên một tầm cao mới; “trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua kẻ thù nào cũng đánh thắng” vẫn là phẩm chất cơ bản hàng đầu của cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng trong thời kỳ mới.

Chính vì vậy, xây dựng lòng trung thành của quân đội trong thời kỳ mới phải tiếp tục xây dựng bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc, làm cho quân đội kiên

định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Quân đội phải tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Hiến pháp, pháp luật Nhà nước; thấm nhuần sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính trị, quân sự của Đảng. Xây dựng cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức cách mạng trong sáng, có tầm trí tuệ, tinh thông kỹ thuật, chiến thuật, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, có lòng yêu nước và tinh thần quốc tế vô sản cao cả; luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tin cậy, trung thành của Đảng, Nhà nước và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới.

Hiện nay, các thế lực thù địch tìm mọi cách, mọi thủ đoạn hòng “phi chính trị hóa” Quân đội ta. Tình hình đó đòi hỏi phải không ngừng củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong quân đội, tăng cường sự nhất trí về chính trị, tư tưởng, tổ chức, giữ vững bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc, đấu tranh chống lại sự phá hoại của các thế lực thù địch về chính trị, tư tưởng.

Quán triệt và thực hiện tư duy mới của Đảng về công tác tư tưởng, lý luận, công tác tư tưởng trong quân đội; cần giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, mục tiêu chiến đấu và nhiệm vụ của quân đội. Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần quốc tế của giai cấp công nhân, tinh thần cảnh giác cách mạng, ý chí chiến đấu kiên cường, ý thức tổ chức kỷ luật tự giác, nghiêm minh; không ngừng củng cố niềm tin, nâng cao ý chí phấn đấu và năng lực trí tuệ, thực hiện quân với dân một ý chí trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2- Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội là nhân tố quyết định bảo đảm cho quân đội ta tuyệt đối trung thành với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thực tiễn lịch sử hơn 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta đã chứng minh rằng, để quân đội tuyệt đối trung thành, hoàn thành nhiệm vụ chính trị phải giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội. Theo đó, cần thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 51/NQ-TW, ngày 20-7-2005 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”. Tiếp tục nghiên cứu, ban hành và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 51/NQ-TW của Bộ Chính trị, và Nghị quyết 513/NQ-ĐUQSTW của Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương). Quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết 51 của Bộ Chính trị sẽ trực tiếp tạo ra động lực để nâng cao hiệu lực, hiệu quả, làm cho công tác đảng, công tác chính trị trở thành “mạch sống” của quân đội cả trong chiến đấu và xây dựng. Cùng với việc xây dựng tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, phải đặc biệt chăm lo xây dựng các tổ chức quần chúng ở các đơn vị cơ sở vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và có hiệu lực, hiệu quả.

Lòng trung thành với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của quân đội phải gắn với việc hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao cho; phải được thể hiện bằng nghị lực, quyết tâm, ý chí, năng lực hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ của Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ mới. Đối với mỗi cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng, lòng trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội phải được thể hiện ở việc luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước công việc; ở việc giữ gìn và bảo vệ truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng, của quân

đội; ở việc dũng cảm và kiên quyết đấu tranh chống các thế lực thù địch; ở ý thức tự giác cống hiến tài năng, trí tuệ, sức lực của mình trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

Trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng phải vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, hăng say cống hiến tài, đức của mình cho Tổ quốc, dám chiến đấu, xả thân hy sinh vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; sẵn sàng nhận và hoàn thành bất cứ nhiệm vụ gì mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao cho. Phải tạo ra bước chuyển biến mới, vững chắc hơn về ý chí, niềm tin, trách nhiệm chính trị, năng lực cho mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng.

Để bảo đảm cho Quân đội nhân dân Việt Nam hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, thực sự là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành và tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, cần tập trung xây dựng cho cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chiến đấu vững vàng; có trình độ văn hóa và kiến thức về mọi mặt ngày càng cao; có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam.

3- Để quân đội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, có năng lực chỉ huy và tác chiến thắng lợi trong bất cứ tình huống nào, cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; cán bộ, chiến sĩ phải được chuẩn bị sẵn sàng về mọi mặt chính trị, tinh thần, tâm lý, thể chất, trình độ kỹ, chiến thuật, kỷ luật, vũ khí, trang bị... để không ngừng nâng cao trình độ chiến đấu và sức chiến đấu, kịp thời đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đủ sức đánh thắng địch trong chiến tranh thông thường và chiến tranh có sử dụng vũ khí công nghệ cao nếu xảy ra.

Xây dựng các tổ chức đảng trong quân đội thực sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao, phát huy hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với quân đội. Xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội có số lượng và cơ cấu hợp lý, đồng bộ và chất lượng cao, thực sự tiêu biểu về bản lĩnh và trí tuệ, về đạo đức và lối sống, gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, có tính đảng cao, đoàn kết tốt, có năng lực lãnh đạo, chỉ huy đáp ứng chức trách, nhiệm vụ được giao, có tác phong làm việc khoa học và phong cách dân chủ, gần gũi quần chúng và được tín nhiệm, bảo đảm sự vững vàng và tin cậy về chính trị. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng cơ quan, đơn vị an toàn tuyệt đối về chính trị. Tăng cường quan hệ đoàn kết quân dân, phát huy bản chất tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, giữ vững ổn định chính trị đất nước, đồng thời xây dựng vững chắc nền tảng chính trị - xã hội của quân đội. Quân đội nhân dân Việt Nam không những phải đủ sức đánh thắng địch trong các loại hình chiến tranh mà còn phải có kiên thức, năng lực, nhạy bén, chủ động, tích cực đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận chống quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ đường lối chính trị, quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam.

4- Trong thời kỳ mới, Quân đội nhân dân Việt Nam phải tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh trên các địa bàn, củng cố mối quan hệ máu thịt quân - dân. Chủ động làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương xây dựng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh. Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước cho các tầng lớp nhân dân; xây dựng “thế trận lòng dân” của thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Tích cực tham gia có hiệu quả các chương trình, dự án kinh tế - xã hội, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh. Chủ động, tích cực tham gia đấu tranh giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển

kinh tế - xã hội. Tham gia xây dựng môi trường văn hóa tinh thần xã hội lành mạnh, tiến bộ.

Quân đội nhân dân Việt Nam là một thành phần quan trọng của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của quân đội chỉ có thể xây dựng trên cơ sở của chế độ xã hội chủ nghĩa; trên nền tảng của nền quốc phòng toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Nền tảng chính trị - xã hội của đất nước ta quyết định sự vững mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam, quyết định bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của Quân đội ta; là cội nguồn sức mạnh, chỗ dựa tinh thần, vật chất để Quân đội nhân dân Việt Nam phát triển trong thời kỳ mới. Thực tiễn đã chứng minh rằng, muốn xây dựng quân đội vững mạnh, thì phải dựa vào dân, vào lực lượng chính trị hùng hậu của nhân dân, vào phong trào chính trị của quần chúng nhân dân. Lực lượng chính trị của toàn dân được xây dựng không ngừng lớn mạnh là nguồn tiếp sức vô tận, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc cho sự nghiệp xây dựng quân đội nhân dân vững mạnh trong thời kỳ mới.

Quân đội nhân dân Việt Nam là sản phẩm của nền tảng chính trị - xã hội của đất nước; đồng thời có vai trò quan trọng góp phần to lớn trong xây dựng, bảo vệ vững chắc nền tảng chính trị - xã hội ấy. Với tính chất là công cụ bạo lực sắc bén, lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và dân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam phải thực hiện một cách tốt nhất và có hiệu quả vai trò của mình trong xây dựng, củng cố nền tảng chính trị - xã hội của đất nước. Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại là trực tiếp góp phần tạo nên sức mạnh của nền tảng chính trị - xã hội, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

5- Để phát huy vai trò của quân đội trong xây dựng, củng cố nền tảng chính trị - xã hội của đất nước, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng phải gương mẫu thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Quân đội nhân dân Việt Nam phải là một lực lượng đi đầu trong đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, chống những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội. Là lực lượng nòng cốt của nền quốc phòng toàn dân, Quân đội nhân dân Việt Nam phải thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy các cấp trong nhiệm vụ lãnh đạo công tác quân sự, quốc phòng; tham mưu cho chính quyền các cấp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quân sự, quốc phòng. Quân đội phải tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng trong hệ thống chính trị và xã hội./.

Nguyễn Vĩnh Thắng / <http://www.tapchicongsan.org.vn>

SÂU ĐẠM NGHĨA TÌNH QUÂN DÂN

Hoạt động sôi nổi, rộng khắp, giàu ý nghĩa, thắm tình quân-dân thiết thực kỷ niệm 74 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam, 28 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (QPTD) đã khép lại, nhưng dư âm của ngày hội đoàn kết quân-dân vẫn đọng lại và lan tỏa mãi. Bởi, QĐND Việt Nam từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, vì nhân dân phục vụ.

Suốt 74 năm qua, QĐND luôn được nhân dân hết lòng tin tưởng, yêu mến, đùm bọc, chở che. Hiếm có quốc gia nào, dân tộc nào trên thế giới như Việt Nam, quân-dân gắn bó “như cá với nước”; nhân dân yêu mến lấy tên lãnh tụ kính yêu của mình đặt cho bộ đội, với tên gọi thật gần gũi: Bộ đội Cụ Hồ. Đó còn là sự tiếp nối truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc, phát huy sức mạnh của toàn dân bảo vệ Tổ quốc, gìn giữ giang sơn gấm vóc.

Một đất nước từng trải qua hàng chục năm trường kỳ kháng chiến chống xâm lược, giành độc lập tự do và nhiều năm chiến đấu gian khổ, hy sinh bảo vệ Tổ quốc; một đất nước mà “mỗi người dân là một chiến sĩ”, hầu hết các gia đình đều có người đi bộ đội, phục vụ trong quân ngũ... thì kỷ niệm ngày thành lập quân đội tự nó đã là ngày hội của toàn dân, của tình đoàn kết quân-dân. Đặc biệt, theo nguyện vọng của nhân dân cả nước, tháng 10-1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị 381-CT/TU, lấy Ngày thành lập QĐND Việt Nam (22-12) đồng thời là Ngày hội QPTD. Từ đó, ngày 22-12 thực sự là ngày hội lớn của dân tộc, của truyền thống dựng nước và giữ nước, tôn vinh và nhân lên hình ảnh cao đẹp Bộ đội Cụ Hồ.

Ngày thành lập QĐND Việt Nam, Ngày hội QPTD ngày càng được tổ chức sôi nổi, thiết thực, với nhiều hoạt động hướng về cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng nền QPTD, LLVT vững mạnh; giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc, truyền thống, lịch sử vẻ vang của quân đội, đơn vị, địa phương; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; đề cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hòa bình”, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và tình đoàn kết quân-dân của các thế lực thù địch. Ngày hội còn là dịp để các thế hệ gặp mặt, giao lưu, ôn lại truyền thống cách mạng, tri ân người có công với đất nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của LLVT và các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong tình hình mới.



“Bộ đội Cụ Hồ”, đi dân nhớ, ở dân thương. Ảnh minh họa. Nguồn: qdnd.vn

Hướng mạnh về cơ sở, tổ chức tốt các hoạt động đoàn kết, kết nghĩa quân-dân... là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả, tạo sự lan tỏa của Ngày hội QPTD. Quán triệt chủ trương này, tháng 9-2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình ban hành Thông tri số 28-TT/TU, về việc tổ chức Ngày hội QPTD ở khu dân cư năm 2015 và những năm tiếp theo. Theo đó, từ năm 2015 đến năm 2018, mỗi xã, phường, thị trấn trong tỉnh chọn 1 thôn, xóm làm điểm tổ chức Ngày hội QPTD, đến năm 2019 sẽ tổ chức Ngày hội QPTD ở tất cả khu dân cư. Thực tế 3 năm thực hiện Thông tri số 28 cho thấy, tổ chức Ngày hội QPTD ở khu dân cư là chủ trương đúng, nhận được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân

trong tỉnh, cùng sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể; không còn là việc riêng của cơ quan quân sự. Nhiều đơn vị, địa phương trong cả nước cũng có những hoạt động phong phú, sáng tạo, thiết thực kỷ niệm Ngày thành lập QĐND Việt Nam, Ngày hội QPTD, như: Mít tinh, hội thảo, hội nghị đoàn kết quân dân, giáo dục truyền thống; tổ chức gặp mặt, thăm hỏi động viên người có công; thăm các đơn vị quân đội, hoạt động về nguồn...

Nhờ đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền pháp luật nên ý thức, trách nhiệm của nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng ngày càng được nâng cao, thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ; đồng thời phát huy tốt vai trò của các tổ chức chính trị-xã hội trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Những đổi mới và cách làm hiệu quả càng làm cho dịp kỷ niệm Ngày thành lập QĐND, Ngày hội QPTD thêm ý nghĩa và thiết thực; là dịp nhắc nhở, đề cao trách nhiệm của mỗi người, tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng tự hào dân tộc, góp sức xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, thực hiện trọn vẹn lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”.

Anh Quân // <https://baomoi.com/>

CÔ GÁI KỸ SƯ TÌNH NGUYỆN NHẬP NGŨ

Trong đợt giao quân đợt I năm 2018, huyện Hàm Thuận Bắc có 215 thanh niên trúng tuyển lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự. Trong đó, có một trường hợp khá đặc biệt đó là Lê Hồ Nguyệt Hạ, đây là nữ thanh niên duy nhất trúng tuyển ở huyện, dù đã có tấm bằng kỹ sư trong tay với nghề nghiệp ổn định nhưng em vẫn viết đơn tình nguyện nhập ngũ.



Lê Hồ Nguyệt Hạ (SN 1995), xuất thân trong gia đình có truyền thống cách mạng tại thôn Phú Nhang, xã Hàm Hiệp. Năm 2013, em thi đỗ vào Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, TP.Hồ Chí Minh, đến tháng 9/2017 tốt nghiệp ra trường với tấm bằng kỹ sư chuyên ngành quản lý tài nguyên và môi trường. Nhận xong bằng đại học, Hạ xin vào làm nhân viên tại Công ty Thương mại kỹ thuật năng lượng cao ở quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh với mức lương 6 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, khi nghe tin địa phương tuyển nghĩa vụ quân sự, em đã chủ động xin công ty và gia đình để viết đơn tình nguyện tham gia... Hạ chia sẻ: “Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, hình ảnh “anh bộ đội Cụ Hồ” thông qua những câu chuyện kể, những tiết dạy của thầy cô đã mê

hoặc em, gợi cho em sự yêu thích đặc biệt và mơ ước một lần được khoác trên mình bộ quân phục người lính”...Sự yêu thích đặc biệt ấy đã hun đúc ý chí, hình thành hoài bão và mục tiêu phấn đấu trở thành người lính của nữ thanh niên Lê Hồ Nguyệt Hạ.

Về phía gia đình, bà Hồ Thị Trúc (mẹ ruột của Hạ) cũng tự hào khi thấy con gái mình có mong muốn phục vụ trong quân đội. “Khi nghe con gái ngỏ lời xin tình nguyện vào quân ngũ tôi lo lắng, vì trước giờ ít thấy con gái lên đường nhập ngũ. Môi trường rèn luyện của quân đội rất khắc nghiệt, sợ con mình không chịu đựng nổi... Tuy nhiên, khi thấy con tỏ rõ quyết

tâm với niềm đam mê cháy bỏng, tôi cũng yên tâm ủng hộ, động viên con gái cố gắng rèn luyện, cống hiến cho quê hương, đất nước” - bà Trúc nói.

“Khi Hạ cầm trên tay đơn tình nguyện đến Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã để nộp, mọi người ai cũng bất ngờ, vì bản thân em đã tốt nghiệp đại học, lại có công việc cho thu nhập ổn định. Hơn nữa, trước giờ xã Hàm Hiệp chưa có trường hợp nữ tình nguyện nhập ngũ - anh Phạm Văn Tình, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc cho biết.

Nguyệt Hạ cho biết, được trúng tuyển nghĩa vụ quân sự vừa là niềm vinh dự, vừa là niềm tự hào và niềm vui không thể nào tả xiết vì giấc mơ mặc trên mình màu xanh áo lính của em đã trở thành hiện thực. “Để đạt mục tiêu này, bản thân em cũng phải vượt qua nhiều đợt sơ tuyển, xét tuyển và kiểm tra khá gắt gao, đặc biệt phải đảm bảo các tiêu chuẩn về chiều cao, cân nặng, sức khỏe. Rất may, em đều đáp ứng tốt các tiêu chuẩn. Giờ đây, ước mơ của em không chỉ phục vụ trong quân đội 2 năm, mà em mong muốn được phục vụ lâu dài trong quân ngũ” - Hạ phấn khởi cho biết.

Linh Nguyễn

<http://www.baobinhthuan.com.vn>

SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT CỦA QUÂN - DÂN

Đoàn kết là cội nguồn sức mạnh, là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, cha ông ta luôn phát huy cao nhất sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, nhất là khi đất nước lâm nguy, kẻ thù nhòm ngó, những lời hiệu triệu đoàn kết lại vang dậy non sông.



“Bộ đội Cụ Hồ”, đi dân nhớ, ở dân thương. Ảnh minh họa

Nhờ sức mạnh đoàn kết “triệu người như một”, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc; kháng chiến toàn dân, toàn diện, dựa vào sức mình là chính; tiến hành chiến tranh nhân dân rộng khắp, trong đó lực lượng vũ trang làm nòng cốt, Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, với niềm tin mãnh liệt vào chân lý, chính nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quân-dân, sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

Ra đời trong cao trào cách mạng của quần chúng, Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam là quân đội của dân, do dân, vì dân, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện. Suốt chặng đường 74 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, Quân đội ta luôn được nhân dân hết lòng quan tâm chăm lo, đùm bọc, giúp đỡ; nhân dân luôn sát cánh cùng bộ đội đánh giặc, giữ nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn kết quân-dân góp phần quan trọng củng cố, tăng cường sức mạnh chiến đấu của quân đội trong điều kiện mới.

Thực hiện chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất, cán bộ, chiến sĩ QĐND Việt Nam luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; tích cực tham gia xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự gắn bó máu thịt với nhân dân. Quân đội luôn là lực lượng tiên phong trong tuyên truyền, quán triệt tư tưởng đại đoàn kết toàn dân. Các đơn vị quân đội tăng cường kết nghĩa, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị-xã hội ở địa phương; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch hòng chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ quân đội với nhân dân, góp phần quan trọng giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, nhất là ở các địa bàn chiến lược, trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... Trong khó khăn, hoạn nạn, thiên tai..., cán bộ, chiến sĩ quân đội luôn là lực lượng xung kích, chỗ dựa tin cậy của cấp ủy, chính quyền, nhân dân địa phương.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng huấn thị: "Không có dân thì không có bộ đội", "Nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội". Đoàn kết quân-dân chính là cội nguồn sức mạnh của "Bộ đội Cụ Hồ". Nhận thức sâu sắc về sức mạnh đoàn kết quân-dân, cán bộ, chiến sĩ toàn quân không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ SSCĐ; luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, thực hiện hiệu quả công tác dân vận, tích cực giúp dân xóa đói giảm nghèo, phòng, chống thiên tai; cứu hộ, cứu nạn... làm sáng đẹp thêm hình ảnh "Bộ đội Cụ Hồ", bộ đội của dân trong thời kỳ mới.

Thảo Nguyễn // <http://www.qdnd.vn>

TRÊN THAO TRƯỜNG TRUNG ĐOÀN 812

Trung đoàn 812 mỗi năm tiếp nhận hàng nghìn dân quân tự vệ và dự bị động viên từ các địa phương trong toàn tỉnh về huấn luyện. Do đó, nâng cao chất lượng huấn luyện là nhiệm vụ quan trọng luôn được chỉ huy trung đoàn đặt ra.

Chúng tôi đến thao trường của Trung đoàn 812 thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, vào những ngày cuối tháng 3, khi cái nắng, nóng của mùa khô đang ở vào độ cao điểm nhất. Nhưng không vì thế mà làm mất đi sự hăng say tập luyện của hàng trăm chiến sĩ thuộc lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ của các địa phương đang được huấn luyện tại đây. Tại góc thao trường, một trung đội đang tiến hành tập luyện đội hình chiến thuật đánh chiếm lô cốt. Hoàn- tiến lên, băng qua bụi cây, đi khom người xuống. Dững- nằm sát người xuống, bò, áp sát mục tiêu. Chuẩn bị lựu đạn. Ném. Phía dưới tiến lên. Bắn... Tiếng trung đội trưởng liên tục vang lên để nhắc nhở những chiến sĩ lần đầu tham gia huấn luyện. Mồ hôi nhễ nhại, Đặng Quốc Thuận - dân quân tự vệ xã Hàm Trí (Hàm Thuận Bắc) cho biết, em đã trải qua 1,5 tháng của khóa huấn luyện. Từ khi vào đây em được huấn luyện về tập đội ngũ, bắn súng, một số đội hình chiến thuật chiến đấu; học chính trị... việc huấn luyện khá vất vả nhưng vui. Cùng khóa huấn luyện với Thuận là Nguyễn Xuân Vũ, dân quân tự vệ xã Mê Pu (huyện Đức Linh). Dù tuổi đời khá trẻ (SN 1997), nhưng Vũ vẫn tự tin và quyết tâm: Đây là lần đầu



Tập đội hình chiến đấu trên thao trường Trung đoàn 812. Ảnh: Đ.Hòa

luyện hàng năm luôn có 75% đạt khá, giỏi trở lên. Nâng cao hiệu quả và chất lượng của các khóa huấn luyện luôn là nhiệm vụ quan trọng được lãnh đạo đơn vị đặt ra. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và chỉ huy đơn vị trong việc quan tâm đầu tư các mặt huấn luyện. Cùng cố, kiện toàn tổ chức biên chế của các đơn vị, các lực lượng. Chú trọng chất lượng đơn vị tỷ lệ đúng chuyên nghiệp quân sự và tỷ lệ đảng viên, đoàn viên trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên. Quá trình huấn luyện chú trọng chấp hành kỷ luật và xây dựng nền nếp chính quy. Làm tốt công tác quân bị, trang bị và chuẩn bị kỹ các mô hình học cụ, thao trường, giáo án huấn luyện. Kiểm tra, đánh giá kết quả huấn luyện đúng thực chất, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời. Bên cạnh đó, đề nghị các địa phương quan tâm hơn nữa chính sách hậu phương quân đội đối với cán bộ, chiến sĩ dự bị động viên, dân quân tự vệ khi được huy động huấn luyện. Quá trình huấn luyện đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho các cán bộ, chiến sĩ huấn luyện đúng quy định. Đồng thời đơn vị còn tích cực tăng gia sản xuất như: chăn nuôi, trồng rau xanh để cải thiện bữa ăn hàng ngày cho các cán bộ, chiến sĩ...

Đình Nhượng

[Http://www.baobinhthuan.com.vn](http://www.baobinhthuan.com.vn)

VƯỜN RAU BỘ ĐỘI

Bình Thuận là tỉnh nằm ở cực Nam Trung bộ. Phần lớn các doanh trại Quân đội đóng quân trên vùng đất cát khô cằn, bạc màu, đá sỏi, quanh năm mưa ít, nắng nhiều. Thế nhưng trong sự khó khăn, khắc nghiệt của thiên nhiên, những người lính nơi đây luôn có nhiều sáng tạo, giải pháp để tăng gia sản xuất, nâng cao chất lượng bữa ăn hàng ngày, làm xanh và đẹp đơn vị.

Đến với các đơn vị trong LLVT tỉnh Bình Thuận, bên cạnh những khu tăng gia sản xuất tập trung có quy mô lớn như trồng rừng, cao su, thanh long thương phẩm, chăn nuôi tập trung theo hướng công nghiệp, chúng ta còn được thấy những mô hình, những vườn rau xanh trên cát, rau xanh quanh bếp, quanh doanh trại, vườn rau trận địa, luống rau trên chốt....



Lãnh đạo Tỉnh ủy và Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận thăm quan mô hình trồng rau trên cát của Ban CHQS huyện Tuy Phong

Những vườn rau này đã góp phần bảo đảm 100% rau sạch cho bộ, nâng cao chất lượng bữa ăn, bảo đảm ăn ngon hơn trong điều kiện giá cả thị trường luôn tăng.



Dân quân thường trực huyện Hàm Thuận Nam tăng gia bảo đảm rau xanh, trái cây hàng ngày



Vườn rau trên chốt ở Đại đội Pháo Phòng không 57mm đảo Phú Quý



Niềm vui được mùa Đại đội Thông tin 16



Vườn rau ven thao trường ở Trường Quân sự tỉnh Bình Thuận.



Dân quân thường trực huyện Hàm Thuận Nam tăng gia bảo đảm rau xanh, trái cây hàng ngày

Duy Thịnh // <http://www.baoquankhu7.vn>

Khẩn trương giúp dân khắc phục hậu quả mưa bão

Trong những ngày qua, lực lượng BDBP đã điều động hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ và phương tiện sát cánh cùng chính quyền, nhân dân ở các địa phương ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão số 9. Sự ra quân kịp thời của những người lính Biên phòng và các lực lượng chức năng đã góp phần giúp dân vùng bão lũ giảm nhẹ thiệt hại về người, tài sản, qua đó tô thắm thêm hình ảnh đẹp Bộ đội Cụ Hồ trong gian khó.

Trước đó, khi cơn bão số 9 hình thành trên Biển Đông và được dự báo sẽ đổ bộ vào đất liền nước ta, lãnh đạo Chính phủ và các bộ, ngành đã vào cuộc quyết liệt với quyết tâm giảm nhẹ những thiệt hại về người và tài sản cho nhân dân. Chiều 24-11, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai đã xuống địa bàn xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc và thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đôn đốc kiểm tra công tác ứng phó với bão số 9. Tại các địa phương khác như thành phố Hồ Chí Minh, Bến Tre, Tiền Giang..., lãnh đạo các địa phương cũng đã xuống địa bàn trực tiếp đôn đốc kiểm tra công tác ứng phó với bão số 9.



Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cần Thạnh, BDBP thành phố Hồ Chí Minh giúp các trường học trên địa bàn sắp xếp lại bàn ghế học sinh. Ảnh: Hồ Phúc

sản nhân dân ra khỏi các vị trí xung yếu, nguy hiểm (Ninh Thuận, 104 hộ/255 người; Bình Thuận 269 hộ/452 người; Bến Tre 847 hộ/2.316 người; Trà Vinh 33 hộ/108 người...)

Trong số hàng nghìn người phải sơ tán khỏi nhà để tránh bão, nhiều người được đưa đến các đồn Biên phòng ăn, ở. Cụ thể, cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Chí Linh, BDBP Bà Rịa – Vũng Tàu đã sắp xếp lại sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ tại đơn vị để nhường chỗ ăn, nghỉ cho hơn 120 người dân ở khu phố 3, phường 10, thành phố Vũng Tàu tránh, trú bão. Được biết, đây là những hộ dân nghèo ở gần bờ biển, nhà cửa còn tạm bợ, rất nguy hiểm khi bão đổ bộ. Trước thực trạng đó, chỉ huy Đồn Biên phòng Chí Linh cùng với chính quyền địa phương vận động nhân dân lên đơn vị Biên phòng để tránh trú trước khi bão đổ bộ vào đất liền.



Cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Bến Đá, BDBP Bà Rịa – Vũng Tàu giúp dân thu dọn nhà cửa, sớm ổn định cuộc sống. Ảnh: Quang Anh

Đối với lực lượng BDBP, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh BDBP, các đơn vị BDBP từ Đà Nẵng đến Kiên Giang đã triển khai lực lượng, phương tiện sẵn sàng giúp dân ứng phó với bão lũ. Các đơn vị đã điều động trên 7.000 cán bộ, chiến sĩ với 336 phương tiện túc trực, sẵn sàng cơ động tham gia xử lý các tình huống khi có yêu cầu.

Trước đó, các đơn vị BDBP đã thông báo, kiểm đếm, hướng dẫn 66.645 phương tiện với 331.167 người biết diễn biến, hướng đi của bão số 9 để phòng, tránh; tổ chức bắn pháo hiệu, thực hiện lệnh cấm biển do chính quyền các địa phương ban hành. Đồng thời, BDBP đã huy động tối đa lực lượng di dời trên 1.253 hộ với 3.101 nhân khẩu, cùng tài

Với hướng di chuyển phức tạp, khó lường, khi bão số 9 đổ bộ vào đất liền nước ta đã kèm theo mưa to, gây thiệt hại không nhỏ tại các địa phương. Tính đến ngày 27-11, bão số 9 làm 1 người ở thành phố Hồ Chí Minh bị chết do cây đổ đè lên; 51 ngôi nhà bị hư hỏng; 46 tàu, thuyền bị chìm, hư hỏng; 99 lồng bè bị phá hủy; 718ha lúa, 380ha hoa màu bị ngập úng...

Để giúp nhân dân sớm ổn định cuộc sống, khôi phục sản xuất, các đơn vị BDBP tiếp tục triển khai lực lượng bám địa bàn giúp dân khắc phục hậu quả bão số 9. Điển hình như BDBP các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bến Tre... đã điều động và duy trì hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ bám địa bàn để triển khai các phương án giúp dân. Nhiệm vụ trọng tâm của các đơn vị BDBP sau khi bão số 9 đi qua là tập trung khắc phục, sửa chữa các

công trình như trường học, trạm y tế... để sớm đưa học sinh trở lại trường và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Các đơn vị còn cử cán bộ, chiến sĩ phối hợp với chính quyền địa phương giúp các gia đình khó khăn, gia đình chính sách, neo đơn không nơi nương tựa sửa lại nhà cửa, ổn định cuộc sống, sản xuất.

Có mặt trước, trong và sau bão ở địa bàn huyện Cần Giò, đồng chí Lê Thanh Liêm, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Hồ Chí Minh đánh giá cao sự vào cuộc quyết liệt của các lực lượng, trong đó có cán bộ, chiến sĩ BDBP đã kịp thời giúp nhân dân giảm thiểu được những thiệt hại do bão số 9 gây ra.

Viết Lam // <http://www.bienphong.com.vn>

LLVT tỉnh Bình Thuận: Thi đua là động lực để sáng tạo

Nét nổi bật nhất trong phong trào Thi đua Quyết thắng 5 năm qua của LLVT tỉnh Bình Thuận là xuất hiện nhiều mô hình, cách làm sáng tạo và ngày càng nhân rộng như phong trào thi đua “3 tăng cường” trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, mô hình “Học tập chi bộ bạn” trong xây dựng Đảng; phong trào thi đua “5 không, 3 phát huy” nâng cao chất lượng huấn luyện, hội thi, hội thao; mô hình “LLVT tỉnh tăng cường đoàn kết với tôn giáo, dân tộc”.



LLVT huyện Phú Quý hành quân ra thao trường.

Tháng 5-2015, Đảng ủy Quân sự tỉnh đã triển khai mô hình “Học tập chi bộ bạn” trong toàn Đảng bộ giải pháp của mô hình là chi bộ này sinh hoạt thì mời đại diện cấp ủy, bí thư chi bộ bạn dự. Đại tá Phạm Văn Long, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận chia sẻ: “Cái mới là cách làm, cách thức duy trì, tổ chức có nền nếp, thường xuyên, liên tục. Điều quan trọng nhất là Đảng ủy Quân sự tỉnh đã nhận rõ là muốn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ phải tạo

bước chuyển căn bản về nhận thức, trách nhiệm của chi ủy, bí thư và của từng đảng viên”. Thực hiện mô hình này, Đảng ủy Quân sự tỉnh thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ công tác Đảng cho bí thư, chi ủy viên. Trong đó chú trọng bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, cập nhật thông tin, kiến thức, văn bản, năng lực nhận thức, vận dụng, cụ thể hóa thực hiện các chỉ thị, nghị quyết cho bí thư, cấp ủy viên cơ sở.

Thực hiện phong trào thi đua, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh luôn chú trọng công tác tuyên truyền, xây dựng ý chí quyết tâm cho cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ. Đặc biệt thi đua luôn gắn chặt với thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 về tăng

cường xây dựng, chinh đốn Đảng; Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”...

Cùng với việc tuyên truyền trực quan ở mỗi đơn vị và trong giờ đọc báo, giờ nghe tin, xem thời sự gần 10 tháng qua, mỗi ngày, Phòng Chính trị đã thu âm lời Bác Hồ dạy ngày này năm xưa, xuất thành những file âm thanh, clip, file ảnh, kèm theo âm nhạc, hình minh họa, các sản phẩm này được gửi đến các cơ quan, đơn vị trong toàn LLVT tỉnh để phát thanh nội bộ, đăng, chia sẻ trên zalo, facebook, các mạng xã hội. Thiếu tá Nguyễn Minh Hiếu, trưởng nhóm công nghệ cho biết: “Mỗi ngày nhóm chúng tôi làm 1 clip, gửi đến các cơ quan, đơn vị để phát thanh vào 5 đến 6 giờ sáng hàng ngày là cập nhật lên các trang mạng, việc này tạo hiệu ứng lan tỏa tốt và được đông đảo cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đón xem”.

Nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu là then chốt, chính vì vậy, mô hình “5 không, 3 phát huy” về nâng cao chất lượng huấn luyện, hội thi, hội thao đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, người chỉ huy trong huấn luyện. Đã khắc phục kịp thời, triệt để tình trạng huấn luyện chay, coi trọng huấn luyện đồng bộ, chuyên sâu, lấy thực hành làm chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào huấn luyện và diễn tập; tăng cường hội thi, hội thao, huấn luyện đêm, huấn luyện theo tình huống, sát thực tế chiến đấu, đối tượng tác chiến; sát địa bàn. Trong đó Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận đã đột phá: “Nâng cao chất lượng huấn luyện dân quân biển và đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về biển đảo, tuyên truyền chủ phương tiện tàu thuyền, ngư dân không vi phạm vùng biển nước ngoài”. Qua đó từng bước nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo và luôn chủ động trong công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.



Các lực lượng phối hợp trong diễn tập cuối năm 2018.

Qua triển khai làm điểm ở Ban CHQS huyện Đức Linh và Bắc Bình, đầu năm 2018, Bộ CHQS tỉnh đã triển khai, nhân rộng mô hình “LLVT tỉnh tăng cường đoàn kết với đồng bào tôn giáo, dân tộc”. Mô hình này đã góp phần phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, truyền thống dân tộc, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; vạch trần những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để tiến hành “DBHB”, bạo loạn lật đổ, chia

rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới.

Bên cạnh những mô hình, cách làm hiệu quả, phong trào Thi đua Quyết thắng trong LLVT tỉnh Bình Thuận đã tạo cơ sở, động lực cho nhiều cá nhân vượt qua khó khăn, dám nghĩ, dám làm, tạo ra bứt phá trong thực hiện nhiệm vụ, như: Thiếu tá Nguyễn Trung Hợp, Trưởng ban Doanh trại, Phòng Hậu cần đã quản lý, giám sát tốt các công trình quốc phòng, làm đẹp doanh trại; Thượng úy Ngô Ngọc Trung, Phó Đại đội trưởng Đại đội Thiết

giáp 74, có 3 sáng kiến gồm “Hệ thống báo bia tự động”, “Cải tiến hệ thống chân bia và mặt bia trong luyện tập và bắn đạn thật”, bảo đảm gọn, nhẹ tiết kiệm sức lực của bộ đội trong quá trình bố trí bia, báo bia an toàn cho một bài bắn và sáng kiến “Hệ thống nạp đạn vào dây băng” đã đạt giải nhất trong hội thi sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của Bộ CHQS tỉnh tổ chức năm 2018. Thiếu tá Dương Thái Sơn, Phó Tham mưu trưởng Ban CHQS huyện Bắc Bình, đã chế tạo ra hệ thống quan sát, báo động và chữa cháy tự động.... Với những thành tích trong thi đua, 5 năm qua LLVT Bình Thuận có 841 lượt tập thể và 1.101 lượt cá nhân được các cấp khen thưởng.

Duy Thịnh

<http://www.baoquankhu7.vn.-> 2018 (ngày 16 tháng 11)

RÈN THÓI QUEN HAY, XÂY HÀNH VI ĐẸP

Những năm qua, Cục Chính trị Quân khu 7 phối hợp với các tỉnh, thành đoàn khu vực miền Đông Nam Bộ tổ chức tốt chương trình “Học kỳ trong Quân đội”, tạo sân chơi bổ ích, hiệu quả cho học sinh trên địa bàn. Qua đó giáo dục, bồi dưỡng lòng yêu nước, truyền thống dân tộc, quân đội, phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ cho thanh, thiếu niên. Trò chuyện với chúng tôi, Đại tá Hoàng Đình Chung, Phó chủ nhiệm Chính trị Quân khu 7, cho rằng: “Chương trình “Học kỳ trong Quân đội” đã thực sự trở thành sân chơi bổ ích, hấp dẫn học sinh, được nhân dân đánh giá cao. Chương trình đã khơi dậy, giáo dục, bồi dưỡng lòng yêu nước, truyền thống dân tộc, quân đội, phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ cho các em. Qua chương trình, giúp các em trưởng thành, tự tin hơn trong cuộc sống”.



Học viên tham gia chương trình “Học kỳ trong Quân đội” do Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận phối hợp tổ chức.

Mới đây, chúng tôi đến tham quan lớp "Học kỳ trong Quân đội" do Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Vùng 4 Hải quân tổ chức, với chủ đề "Tự hào chiến sĩ Hải quân". Bên cạnh kiến thức quốc phòng, an ninh, trong 8 ngày, học viên được trải nghiệm nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, như: Tham quan di tích Trường Dục Thanh, tập dân vũ, đêm lửa trại, diễn đàn "Ý chí tuổi trẻ-cơ hội trưởng thành của bản thân", học kỹ năng sống, giao lưu với các chiến sĩ hải quân... Em Võ Văn Toàn, ở Phan Thiết (Bình Thuận) bày tỏ: "Lần đầu tiên xa gia đình, lúc đầu em cũng rất bỡ ngỡ, lo lắng, nhưng được sự hướng dẫn của các tình nguyện viên, làm quen chế độ, nền nếp trong ngày, tham gia trò chơi tập thể, em thấy thực sự thích thú. Trước đây xem qua sách báo, nghe thầy cô giáo kể chuyện, em vẫn chưa hình dung cụ thể về các chú bộ đội hải quân. Nhưng bây giờ tận mắt chứng kiến các chú canh trực bảo vệ biển, đảo Tổ quốc, em mong ước sẽ học tập, rèn luyện tốt, phấn đấu trở thành chiến sĩ hải quân, góp phần bảo vệ biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc".

Theo Đại tá Phạm Văn Long, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận, chương trình "Học kỳ trong Quân đội" là một kênh thông tin giúp đơn vị phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, đấu tranh chống thủ đoạn lôi kéo, mua chuộc của các thế lực thù địch nhằm gây mất an ninh-trật tự trên địa bàn.

Ở thành phố, những ngày hè, kỳ nghỉ, không ít trẻ em thường chỉ quanh quẩn trong nhà, làm bạn với ti vi, máy tính, điện thoại, ít tiếp xúc với mọi người. Từ thực tế đó, Bộ tư lệnh TP Hồ Chí Minh phối hợp với thành đoàn, các đơn vị trên địa bàn tổ chức chương trình "Học kỳ trong Quân đội" cho các em học sinh. Theo đó, bên cạnh kiến thức quốc phòng, an ninh, các hoạt động bổ trợ nhằm giúp các em làm quen với những trò chơi vận động, trò chơi dân gian, sinh hoạt tập thể... Anh Phạm Hồng Sơn, Bí thư Thành đoàn TP Hồ Chí Minh nêu kinh nghiệm: "Chúng tôi chú ý hướng kết cấu các hoạt động vui chơi giải trí theo tình huống, tạo hấp dẫn, kích thích tư duy độc lập, sáng tạo giải quyết các tình huống trong cuộc sống hằng ngày, từ đó xây dựng thói quen tốt cho các em".

Tại tỉnh Đồng Nai, Bộ CHQS tỉnh còn phối hợp với các ban, ngành mời thân nhân các em cùng dự, giao lưu, chia sẻ tại chương trình "Học kỳ trong Quân đội". Chị Nguyễn Thị Thanh, ở TP Biên Hòa (Đồng Nai), bộc bạch: "Lúc đầu đăng ký cho con tham gia, tôi cũng hơi băn khoăn. Nhưng giờ tận mắt chứng kiến cháu tham gia các hoạt động bổ ích, ý nghĩa, có cán bộ, chiến sĩ, tình nguyện viên hướng dẫn tỉ mỉ, cụ thể; nơi ăn ở sạch, đẹp, thoáng mát, tôi rất yên tâm và phấn khởi".

Để các chương trình "Học kỳ trong Quân đội" thực sự hấp dẫn, Cục Chính trị Quân khu 7 thường xuyên phối hợp với cơ quan, đơn vị, ban, ngành trên địa bàn rút kinh nghiệm nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, khắc phục hạn chế. Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nội dung, hình thức sát thực. Nội dung được kết cấu 40% giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh; 40% giáo dục kỹ năng; 20% hoạt động bổ trợ. Mỗi chương trình "Học kỳ trong Quân đội", "Trải nghiệm quân ngũ", các đơn vị linh hoạt tổ chức từ vài ngày đến 10 ngày. Các đơn vị có biện pháp xã hội hóa, nhưng không thương mại hóa; quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ khung, tình nguyện viên có phẩm chất, năng lực, nhiệt huyết, kỹ năng tổ chức hoạt động bảo đảm hấp dẫn, an toàn tuyệt đối.

"Học kỳ trong Quân đội" là những bước đầu hình thành thói quen tốt cho thanh, thiếu niên. Do đó, các đơn vị in ấn tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ hướng dẫn về những nội dung chương trình để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các bậc phụ huynh, tổ chức đoàn, nhất là chi đoàn thôn, xóm, khu phố. Qua đó, phụ huynh, các tổ chức đoàn thể, nhất là tổ chức đoàn có điều kiện hướng dẫn thanh, thiếu niên tiếp tục rèn luyện thói quen hay, hành vi đẹp sau khi tham gia chương trình.

Duy Nguyễn // <http://www.qdnd.vn> - 2018 (ngày 16 tháng 11)

SƯ ĐOÀN 302 VÀ BỘ CHQS TỈNH BÌNH THUẬN DIỄN TẬP BẮN ĐẠN THẬT PHÒNG NGỰ BỜ BIỂN

Từ ngày 15 đến 22/11, tại huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Sư đoàn 302 tổ chức diễn tập cấp tiểu đoàn phòng ngự bờ biển với sự tham gia của Đại đội Dân quân cơ động thành phố Phan Thiết, các phân đội hỏa lực huyện Hàm Thuận Bắc, Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận.

Theo dõi, chỉ đạo diễn tập bắn đạn thật có Trung tướng Võ Minh Lương, Ủy viên Trung ương Đảng, Tư lệnh Quân khu; Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy – Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Thuận. Cùng dự có Thiếu tướng Du Trường Giang và Thiếu tướng Nguyễn Văn Nam, Phó Tư lệnh Quân khu; Thiếu tướng Nguyễn Mạnh Khuê, Phó Cục trưởng Cục Dân quân Tự vệ, Bộ Tổng Tham mưu; Lãnh đạo các học viện nhà trường, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Tư lệnh vùng 2 Hải quân, Vùng 3 Cảnh sát biển; các cơ quan Quân khu và các tỉnh thành trên địa bàn.



Trung tướng Võ Minh Lương, Ủy viên Trung ương Đảng, Tư lệnh Quân khu nhận xét đợt diễn tập

Sau gần một tháng chuẩn bị, trong điều kiện khó khăn về địa hình, thời tiết mưa nắng thất thường (ảnh hưởng của Bão số 8), nhưng cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 5 – Trung đoàn 88/Sư đoàn 302 phối hợp với Đại đội Dân quân cơ động thành phố Phan Thiết, các phân đội hỏa lực huyện Hàm Thuận Bắc, Bộ CHQS tỉnh Bình Thuận đã làm tốt công tác chuẩn bị, luyện tập thành thực các phương án chiến đấu phòng ngự bờ biển và thực hành diễn tập có bắn đạn thật đề mục “Tiểu đoàn bộ binh phòng ngự bờ biển” hoàn thành tốt nhiệm vụ, an toàn tuyệt đối.

Phát biểu kết thúc diễn tập, Trung tướng Võ Minh Lương đã biểu dương và đánh giá cao kết quả thực hành diễn tập có bắn đạn thật của Sư đoàn 302 và các đơn vị Quân khu tiếp tục bổ sung, hoàn thiện phương án sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, phối hợp hiệp đồng tác chiến với các lực lượng khi có tình huống, bảo vệ vững chắc địa bàn.

Kết thúc diễn tập Bộ Tư lệnh Quân khu và Tỉnh ủy – UBND tỉnh Bình Thuận khen thưởng và tặng quà cho các lực lượng tham gia diễn tập hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.



Các đại biểu tham quan buổi diễn tập



Lực lượng dân quân tỉnh Bình Thuận tham gia diễn tập



Bộ đội Tiểu đoàn 5, Trung đoàn 88, Sư đoàn 302 cơ động chiến đấu



Hỏa lực B41 chuẩn bị đạn sẵn sàng tiêu diệt mục tiêu đảm nhiệm



Thủ trưởng Cục Dân quân Tự vệ và Bộ Tư lệnh Quân khu thăm hỏi động viên lực lượng dân công hỏa tuyến tham gia phục vụ diễn tập



Bộ Tư lệnh Quân khu và Tỉnh ủy - UBND tỉnh Bình Thuận trao thưởng cho các đơn vị tham gia diễn tập